

**DANH SÁCH HỌC SINH ĐƯỢC HƯỞNG CHÍNH SÁCH MIỄN HỌC PHÍ THEO
NGHỊ ĐỊNH SỐ 238/2025/NĐ-CP NGÀY 03/9/2025 CỦA CHÍNH PHỦ NĂM HỌC
2025-2026**

*(Kèm theo quyết định số 225/QĐ-THPTĐ ngày 21 tháng 10 năm 2025
của trường THPT Thanh Đa)*

STT	Lớp	Họ và tên	Tên	Ghi chú
1	10C01	Lê Mai Quỳnh	Anh	
2	10C01	Nguyễn Duy	Anh	
3	10C01	Nguyễn Hoàng Vân	Anh	
4	10C01	Nguyễn Ngọc Gia	Anh	
5	10C01	Phạm Đăng Quốc	Anh	
6	10C01	Phạm Quỳnh	Anh	
7	10C01	Nguyễn Huỳnh Gia	Bảo	
8	10C01	Đặng Thanh	Bình	
9	10C01	Lưu Tuấn	Đạt	
10	10C01	Trần Mạnh	Đạt	
11	10C01	Nguyễn Nhật Minh	Đảng	
12	10C01	Nguyễn Thanh	Hà	
13	10C01	Trương Nguyên	Hạo	
14	10C01	Nguyễn Kim	Hoàng	
15	10C01	Đình Nhật	Huy	
16	10C01	Nguyễn Tấn Nhật	Huy	
17	10C01	Bùi Bảo	Khang	
18	10C01	Mai Bình	Khang	
19	10C01	Đỗ Gia	Khánh	
20	10C01	Phạm Minh	Khôi	
21	10C01	Nguyễn Ngọc Hải	Long	
22	10C01	Trần Xuân	Mai	
23	10C01	Lê Huỳnh Gia	Mẫn	
24	10C01	Phạm Đức	Minh	
25	10C01	Nguyễn Lưu Khánh	Ngọc	
26	10C01	Trần Võ Minh	Ngọc	
27	10C01	Huỳnh Thị Yến	Nhi	
28	10C01	Hồ Phan Hoàng	Phúc	
29	10C01	Hà Mạnh	Phước	
30	10C01	Hà Kỳ	Phương	
31	10C01	Lê Minh	Quân	
32	10C01	Đình Trường	Son	
33	10C01	Lê Lưu Minh	Tân	
34	10C01	Lê Văn	Thái	
35	10C01	Đặng Phước	Thành	
36	10C01	Nguyễn Ngọc Thanh	Thảo	
37	10C01	Nguyễn Thị Phương	Thảo	
38	10C01	Phạm Lê Thanh	Thảo	
39	10C01	Nguyễn Hữu	Thịnh	

STT	Lớp	Họ và tên	Tên	Ghi chú
40	10C01	Nguyễn Quốc	Thịnh	
41	10C01	Lê Thị Mỹ Thanh	Tiên	
42	10C01	Nguyễn Thụy Thanh	Trúc	
43	10C01	Võ Đoàn Thiên	Tú	
44	10C01	Võ Quốc	Tuấn	
45	10C01	Đình Ánh	Tuyết	
46	10C01	Vương Minh Khôi	Vỹ	
47	10C01	Trần Hoàng Như	Ý	
48	10C01	Võ Như	Ý	
49	10C02	Nguyễn Thị Hải	An	
50	10C02	Hà Ngọc Thiên	Anh	
51	10C02	Nguyễn Ngọc Phương	Anh	
52	10C02	Phạm Quốc	Anh	
53	10C02	Vũ Ngọc Minh	Anh	
54	10C02	Hoàng Gia	Bảo	
55	10C02	Huỳnh Gia	Bảo	
56	10C02	Vũ Gia	Bảo	
57	10C02	Nguyễn Phương	Duy	
58	10C02	Dương Phạm	Đan	
59	10C02	Nguyễn Đạt	Đức	
60	10C02	Vũ Hoàng	Gia	
61	10C02	Phạm Nguyễn Khánh	Hà	
62	10C02	Phạm Huy	Hoàng	
63	10C02	Trịnh Thị Lan	Hương	
64	10C02	Trần Minh	Hy	
65	10C02	Đặng Bảo	Khang	
66	10C02	Huỳnh Lê Đăng	Khoa	
67	10C02	Võ Anh	Khoa	
68	10C02	Phạm Hoàng Minh	Khôi	
69	10C02	Trần Phạm Đăng	Khôi	
70	10C02	Nguyễn Tuấn	Kiệt	
71	10C02	Lâm Bảo Thiên	Kim	
72	10C02	Lê Vũ Hoàng	Kim	
73	10C02	Lê Trần Trúc	Linh	
74	10C02	Phí Bảo	Long	
75	10C02	Vũ Gia	Lộc	
76	10C02	Lê Anh	Minh	
77	10C02	Phạm Tuyết	Ngân	
78	10C02	Lê Hân	Nhi	
79	10C02	Cung Đình	Phong	

STT	Lớp	Họ và tên	Tên	Ghi chú
80	10C02	Trần Anh	Phong	
81	10C02	Nguyễn Vĩnh	Phú	
82	10C02	Nguyễn Trần Quốc	Phụng	
83	10C02	Vũ Lan	Phương	
84	10C02	Đào Minh	Quân	
85	10C02	Nguyễn Thế	Son	
86	10C02	Tổng Duy	Tân	
87	10C02	Nguyễn Phước	Thái	
88	10C02	Nguyễn Quốc	Thái	
89	10C02	Phùng Đình Quang	Thanh	
90	10C02	Trần Quốc	Thiên	
91	10C02	Nguyễn Xuân	Thiện	
92	10C02	Đỗ Ngọc Song	Thư	
93	10C02	Nguyễn Lê Kim	Thư	
94	10C02	Nguyễn Minh	Toàn	
95	10C02	Lê Bảo	Trân	
96	10C02	Hoàng Hữu	Trí	
97	10C02	Nguyễn Cao Minh	Trung	
98	10C02	Nguyễn Trần Phương	Vy	
99	10C03	Nguyễn Phạm Phương	An	
100	10C03	Trần Kim Quốc	An	
101	10C03	Đào Hoàng Hải	Anh	
102	10C03	Lê Vân	Anh	
103	10C03	Nguyễn Lê	Anh	
104	10C03	Đặng Hoàng Gia	Bảo	
105	10C03	Từ Quyết	Chiến	
106	10C03	Vũ Mạnh	Cường	
107	10C03	Nguyễn	Duy	
108	10C03	Nguyễn Lý Thái	Đặng	
109	10C03	Nguyễn Đình	Đức	
110	10C03	Lê Hương	Giang	
111	10C03	Đỗ Thanh	Hải	
112	10C03	Phạm Lê Trí	Hải	
113	10C03	Hoàng Trung	Hiếu	
114	10C03	Hà Thiên Phi	Hùng	
115	10C03	Lê Nhật	Huy	
116	10C03	Nguyễn Thế Anh	Huy	
117	10C03	Trần Nguyễn Quốc	Kha	
118	10C03	Châu Vỹ	Khang	
119	10C03	Nguyễn Ngọc Nguyên	Khang	
120	10C03	Phạm Anh	Khoa	
121	10C03	Nguyễn Minh	Khuê	

STT	Lớp	Họ và tên	Tên	Ghi chú
122	10C03	Hà Nguyễn Tuấn	Kiệt	
123	10C03	Trần Đại	Lâm	
124	10C03	Nguyễn Phương	Linh	
125	10C03	Nguyễn Quang	Long	
126	10C03	Vũ Sơn	Long	
127	10C03	Nguyễn Thành	Nam	
128	10C03	Hà Gia Kim	Ngân	
129	10C03	Đỗ Võ Phước	Nghĩa	
130	10C03	Võ Kim	Ngọc	
131	10C03	Lương Thảo	Nguyên	
132	10C03	Phạm Duy	Nguyên	
133	10C03	Bùi Nguyệt	Như	
134	10C03	Hồ An	Phú	
135	10C03	Nguyễn Hoàng	Phúc	
136	10C03	Nguyễn Ngọc	Phượng	
137	10C03	Trần Nguyễn Ngọc	Thanh	
138	10C03	Lâm Phước	Thịnh	
139	10C03	Nguyễn Hoàng	Thông	
140	10C03	Lê Đức Anh	Thư	
141	10C03	Bùi Cao	Tiến	
142	10C03	Lê Trí	Tín	
143	10C03	Trần Khả	Trân	
144	10C03	Trần Minh	Trí	
145	10C03	Trần Thanh	Trúc	
146	10C03	Nguyễn Cao	Tuấn	
147	10C03	Nguyễn Chấn	Võ	
148	10C04	Trần Hoài	An	
149	10C04	Nguyễn Thiện	Anh	
150	10C04	Phạm Thiên	Ân	
151	10C04	Đoàn Gia	Bảo	
152	10C04	Nguyễn Hoài	Bảo	
153	10C04	Lê Phạm Bảo	Châu	
154	10C04	Nguyễn Trọng	Diên	
155	10C04	Dương Phúc	Duyên	
156	10C04	Hà Thị Thủy	Dương	
157	10C04	Quách Đan	Đan	
158	10C04	Vũ Hải	Đặng	
159	10C04	Trần Minh	Đức	
160	10C04	Võ Thị Ngọc	Hà	
161	10C04	Phạm Huỳnh Ngọc	Hân	
162	10C04	Phan Đình	Hiếu	
163	10C04	Lê Tổng Gia	Huy	
164	10C04	Nguyễn Bá	Huy	
165	10C04	Huỳnh Minh	Khang	
166	10C04	Phạm Ngọc Đăng	Khoa	
167	10C04	Phan Minh	Khoa	
168	10C04	Nguyễn Nguyên	Khôi	
169	10C04	Phạm Bảo Ngọc	Lan	
170	10C04	Lê Nguyễn Trúc	Lâm	
171	10C04	Trần Thị Ngọc	Minh	

STT	Lớp	Họ và tên	Tên	Ghi chú
172	10C04	Nguyễn Phạm Nhã	My	
173	10C04	Đình Hoàng	Nam	
174	10C04	Mai Thị Hoàng	Ngân	
175	10C04	Lê Nguyễn Trọng	Nghĩa	
176	10C04	Tô Thế	Ngọc	
177	10C04	Võ Lê Hồng	Ngọc	
178	10C04	Nguyễn Ngọc Phúc	Nguyễn	
179	10C04	Nguyễn Tâm	Như	
180	10C04	Tạ Công	Phát	
181	10C04	Hoàng Tiên	Phúc	
182	10C04	Phạm Việt	Phúc	
183	10C04	Nguyễn Minh	Quang	
184	10C04	Phan Nguyễn Minh	Quang	
185	10C04	Nguyễn Minh	Quân	
186	10C04	Võ Tấn	Tài	
187	10C04	Lê Quan Bình	Thạnh	
188	10C04	Nguyễn Việt Nhật	Thiên	
189	10C04	Nguyễn Trần Ngọc	Thịnh	
190	10C04	Nguyễn Phan Gia	Thuận	
191	10C04	Võ Đông	Thức	
192	10C04	Lê Đình	Tiến	
193	10C04	Nguyễn Trần Quốc	Vương	
194	10C04	Đoàn Tuyết	Vy	
195	10C04	Tô Nguyễn Thanh	Xuân	
196	10C05	Lưu Huỳnh	An	
197	10C05	Lương Ngọc Kiều	Anh	
198	10C05	Nguyễn Ngọc Phương	Anh	
199	10C05	Trịnh Văn Tuấn	Anh	
200	10C05	Nguyễn Huỳnh Quốc	Bảo	
201	10C05	Dương Thế	Danh	
202	10C05	Phạm Lê Anh	Duy	
203	10C05	Trần Lê Phú	Hào	
204	10C05	Đào Phúc	Hiệp	
205	10C05	Hồ Thanh	Hiếu	
206	10C05	Nguyễn	Hoàng	
207	10C05	Đoàn Nguyễn Đức	Hùng	
208	10C05	Trương Thủy Thanh	Hùng	
209	10C05	Nguyễn Minh	Huy	
210	10C05	Tiêu Mạnh	Huy	
211	10C05	Dương Bảo	Kha	
212	10C05	Lữ Hoàng	Khang	
213	10C05	Ngô Nguyễn Phúc	Khang	
214	10C05	Lê Hiếu	Kiên	
215	10C05	Nguyễn Huỳnh Bảo	Lam	
216	10C05	Nguyễn Hoàng Mai	Linh	
217	10C05	Nguyễn Hồ Nhật	Linh	
218	10C05	Nguyễn Mai	Linh	
219	10C05	Nguyễn Ngọc Phương	Linh	
220	10C05	Nguyễn Thủy	Linh	
221	10C05	Nguyễn Đỗ Phương	Nghi	

STT	Lớp	Họ và tên	Tên	Ghi chú
222	10C05	Nguyễn Lâm Gia	Nghi	
223	10C05	Wong Tịnh	Nghi	
224	10C05	Nguyễn Văn Trọng	Nghĩa	
225	10C05	Lê Trần Hồng	Ngọc	
226	10C05	Lê Nguyễn Thảo	Nguyên	
227	10C05	Nguyễn Hoàng	Nguyên	
228	10C05	Đỗ Minh	Nguyệt	
229	10C05	Trần	Nhân	
230	10C05	Lê Nguyễn Kim	Phát	
231	10C05	Trần Ngọc	Phú	
232	10C05	Ngô Thiên	Phúc	
233	10C05	Đặng Như	Quỳnh	
234	10C05	Nguyễn Phạm Như	Quỳnh	
235	10C05	Lê Thị Kiều	Tiên	
236	10C05	Đỗ Trung	Tín	
237	10C05	Lê Đoàn Phương	Trâm	
238	10C05	Đặng Hoàng Anh	Triết	
239	10C05	Nguyễn Minh	Trung	
240	10C05	Nguyễn Danh Cát	Tường	
241	10C05	Lê Ngọc Thuý	Vy	
242	10C05	Âu Văn	Vỹ	
243	10C06	Võ Phạm Quỳnh	An	
244	10C06	Lã Phạm Quỳnh	Anh	
245	10C06	Lê Tú	Anh	
246	10C06	Lê Tuấn	Anh	
247	10C06	Nguyễn Hồ Mỹ	Anh	
248	10C06	Nguyễn Quốc	Anh	
249	10C06	Nguyễn Vân	Anh	
250	10C06	Thổ Tân	Bình	
251	10C06	Hồ Chí	Dũng	
252	10C06	Lê Đăng	Duy	
253	10C06	Nguyễn Lê Minh	Hải	
254	10C06	Lâm Nhật	Hào	
255	10C06	Nguyễn Gia	Hân	
256	10C06	Võ Thị Gia	Hân	
257	10C06	Trần Minh	Hoàng	
258	10C06	Nguyễn Ngọc Mi	Hồng	
259	10C06	Đặng Nguyễn Quốc	Huy	
260	10C06	Phạm Tuấn	Hưng	
261	10C06	Nguyễn Thị Thu	Hương	
262	10C06	Nguyễn Võ Quỳnh	Hương	
263	10C06	Hồ Nguyên	Khang	
264	10C06	Trần Nguyên	Khang	
265	10C06	Võ Đình Duy	Khang	
266	10C06	Phạm Ngân	Khánh	
267	10C06	Nguyễn Tuấn Anh	Khoa	
268	10C06	Vũ Mai	Khôi	
269	10C06	Phong Vũ Hoàng	Lâm	
270	10C06	Nguyễn Trọng	Nghĩa	
271	10C06	Đỗ Hoàng	Nguyên	

STT	Lớp	Họ và tên	Tên	Ghi chú
272	10C06	Đỗ Đức	Nhát	
273	10C06	Lương Ngọc Quỳnh	Như	
274	10C06	Từ Hoàng	Phát	
275	10C06	Đào Thị Kim	Phượng	
276	10C06	Lê Thị Mỹ	Quỳnh	
277	10C06	Nguyễn Đức	Son	
278	10C06	Lư Chí	Tài	
279	10C06	Nguyễn Vũ	Tài	
280	10C06	Lê Nguyễn Thanh	Tâm	
281	10C06	Nguyễn Ngọc Đức	Thiện	
282	10C06	Phạm Minh	Thiện	
283	10C06	Trương Ngọc Anh	Thư	
284	10C06	Nguyễn Trịnh Bảo	Trâm	
285	10C06	Bùi Minh	Triết	
286	10C06	Trần Nguyễn Thủy	Trúc	
287	10C06	Phan Cát	Tường	
288	10C06	Nguyễn Minh	Vũ	
289	10C06	Châu Ngọc Phương	Vy	
290	10C06	Đặng Như	Ý	
291	10C06	Nguyễn Thị Như	Ý	
292	10C07	Nguyễn Phạm Thanh	An	
293	10C07	Đỗ Hải	Anh	
294	10C07	Lê Đức	Anh	
295	10C07	Nguyễn Quỳnh	Anh	
296	10C07	Tạ Nguyễn Phương	Anh	
297	10C07	Tạ Thị Phương	Anh	
298	10C07	Trần Lê Bảo	Anh	
299	10C07	Nguyễn Vũ Nhất	Ân	
300	10C07	Nguyễn Vũ Nhị	Ân	
301	10C07	Lê Thành Thế	Bảo	
302	10C07	Lý Trung	Cường	
303	10C07	Lương Huỳnh Trí	Dũng	
304	10C07	Đỗ Anh	Duy	
305	10C07	Lý Chính	Dương	
306	10C07	Nguyễn Lê Hải	Đặng	
307	10C07	Lương Bảo	Hân	
308	10C07	Nguyễn Diệp	Hân	
309	10C07	Nguyễn Gia	Hân	
310	10C07	Trần Nguyễn Bảo	Hân	
311	10C07	Trương Khang	Hiếu	
312	10C07	Nguyễn Hữu	Hoàng	
313	10C07	Lê Nguyễn Khánh	Huyền	
314	10C07	Nguyễn	Khang	
315	10C07	Nguyễn Ngọc	Lam	
316	10C07	Phạm Ngô Thủy	Linh	
317	10C07	Trương Nguyễn Cát	Linh	
318	10C07	Nguyễn Nhật	Long	
319	10C07	Nguyễn Thiện	Minh	
320	10C07	Đình Ngọc Bảo	My	
321	10C07	Trần Pha	My	

STT	Lớp	Họ và tên	Tên	Ghi chú
322	10C07	Vũ Lê Nga	My	
323	10C07	Phạm Trần Thanh	Ngân	
324	10C07	Trần Nguyễn Như	Ngọc	
325	10C07	Lữ Phúc	Nguyên	
326	10C07	Nguyễn Thảo	Nguyên	
327	10C07	Nguyễn Trần Minh	Nhật	
328	10C07	Hoàng Vũ	Phong	
329	10C07	Lý Minh	Phú	
330	10C07	Phạm Nguyễn Gia	Phúc	
331	10C07	Nguyễn Hoàng Thuý	Quyên	
332	10C07	Cao Nhật	Tân	
333	10C07	Hà Cao	Thái	
334	10C07	Đoàn Quang	Thiện	
335	10C07	Phạm Hoàng Uyên	Trang	
336	10C07	Đỗ Trần Bảo	Trân	
337	10C07	Huỳnh Minh	Triết	
338	10C07	Dương Duy Thanh	Trúc	
339	10C07	Phùng Trí	Trường	
340	10C07	Huỳnh Lê Thái	Tuấn	
341	10C07	Nguyễn Thị Mỹ	Vân	
342	10C08	Lâm Quốc	An	
343	10C08	Trương Hoàng	Anh	
344	10C08	Trần Phạm Ngọc	Bảo	
345	10C08	Trần Đình Bảo	Châu	
346	10C08	Nguyễn Song Uyên	Chi	
347	10C08	Nguyễn Quốc	Cường	
348	10C08	Bùi Đăng	Dương	
349	10C08	Nguyễn Thành	Đạt	
350	10C08	Quách Thành	Đạt	
351	10C08	Trần Nguyễn Tùng	Giang	
352	10C08	Võ Ngân	Hà	
353	10C08	Tạ Mỹ	Hạnh	
354	10C08	Nguyễn Đức	Huy	
355	10C08	Nguyễn Huỳnh Gia	Huy	
356	10C08	Nguyễn Thị Diễm	Hương	
357	10C08	Lê Phú Gia	Khang	
358	10C08	Võ Mai	Linh	
359	10C08	Lê Thanh	Nam	
360	10C08	Trịnh Bảo	Ngọc	
361	10C08	Lê Xuân	Nhã	
362	10C08	Lê Trọng	Nhân	
363	10C08	Trần Nguyễn Minh	Nhật	
364	10C08	Lê Phương Uyên	Nhi	
365	10C08	Nguyễn Ngọc Uyên	Nhi	
366	10C08	Nguyễn Phương Gia	Phát	
367	10C08	Hứa Minh Hạnh	Quyên	
368	10C08	Trình Thị Như	Quỳnh	
369	10C08	Hoàng Thanh	Sang	
370	10C08	Trần Hồ Minh	Thanh	
371	10C08	Trần Hoàng Phúc	Thảo	

STT	Lớp	Họ và tên	Tên	Ghi chú
372	10C08	Nguyễn Hoàng Anh	Thắng	
373	10C08	Phạm Xuân	Thắng	
374	10C08	Trương Văn	Thiện	
375	10C08	Vũ Anh	Thư	
376	10C08	Nguyễn Đức	Tiến	
377	10C08	Nguyễn Ngọc Bảo	Trâm	
378	10C08	Nguyễn Ngọc Huyền	Trâm	
379	10C08	Nguyễn Ngọc Thanh	Trúc	
380	10C08	Nguyễn Huỳnh Phương	Uyên	
381	10C08	Huỳnh Phương	Vy	
382	10C08	Nguyễn Trần Yên	Vy	
383	10C08	Trần Thảo	Vy	
384	10C09	Trương Nguyễn Khánh	An	
385	10C09	Phan Quỳnh	Anh	
386	10C09	Võ Huỳnh Hoàng	Bách	
387	10C09	Hà Gia	Bảo	
388	10C09	Nguyễn Ngọc	Bích	
389	10C09	Trần Thiên Nhã	Ca	
390	10C09	Trịnh Quốc	Duy	
391	10C09	Lã Hoàng Gia	Đạt	
392	10C09	Huỳnh Ngọc	Điền	
393	10C09	Nguyễn Thụy Hương	Giang	
394	10C09	Đoàn Ngọc Khánh	Hà	
395	10C09	Nguyễn Ngọc Thanh	Hải	
396	10C09	Nguyễn Hồng Phúc	Hậu	
397	10C09	Trần Ngân	Hoà	
398	10C09	Tô Ngân	Khánh	
399	10C09	Nguyễn Anh	Khôi	
400	10C09	Đào Vũ Tuấn	Lâm	
401	10C09	Đỗ Mai	Linh	
402	10C09	Nguyễn Kiều Phương	Linh	
403	10C09	Nguyễn Phương	Linh	
404	10C09	Đặng Hoàng Thế	Luân	
405	10C09	Nguyễn Bảo	My	
406	10C09	Ngô Thị Thu	Ngân	
407	10C09	Dương Minh	Nghĩa	
408	10C09	Đường Nguyễn Khánh	Ngọc	
409	10C09	Trần Khánh	Ngọc	
410	10C09	Hồ Việt Đông	Nhật	
411	10C09	Nguyễn Hà Huỳnh	Như	
412	10C09	Nguyễn Trần Nguyên	Phúc	
413	10C09	Trần Phương	Thảo	
414	10C09	Phạm Thanh	Thư	
415	10C09	Phan Cát	Tiên	
416	10C09	Lương Thanh	Trà	
417	10C09	Nguyễn Vi Hương	Trà	
418	10C09	Lê Hoàng Phương	Tú	
419	10C09	Mai Cát	Tường	
420	10C09	Lê Vũ Thanh	Vân	
421	10C09	Trần Mai Thanh	Vân	

STT	Lớp	Họ và tên	Tên	Ghi chú
422	10C09	Trần Anh	Vũ	
423	10C09	Đỗ Ngọc Tường	Vy	
424	10C09	Nguyễn Ngọc Tường	Vy	
425	10C09	Trần Hà Khánh	Vy	
426	10C09	Trần Lưu Minh	Yến	
427	10C10	Tôn Nữ Hoàng	Anh	
428	10C10	Vũ Nam	Anh	
429	10C10	Trần Hương	Giang	
430	10C10	Lý Chí	Hào	
431	10C10	Huỳnh Ngọc	Hân	
432	10C10	Trần Ngọc	Hân	
433	10C10	Lê	Hùng	
434	10C10	Bùi Vũ Minh	Khang	
435	10C10	Nguyễn Quốc	Khang	
436	10C10	Nguyễn Ngọc Lê	Khanh	
437	10C10	Lê Minh	Khoa	
438	10C10	Nguyễn Hoàng Anh	Khoa	
439	10C10	Nguyễn Thị Thuý	Lam	
440	10C10	Huỳnh Lê Thảo	Ly	
441	10C10	Phan Đức	Mạnh	
442	10C10	Chu Khoa	Nam	
443	10C10	Vũ Lương Phan Kim	Ngân	
444	10C10	Kim Đông	Nhi	
445	10C10	Nguyễn Ngọc	Nhi	
446	10C10	Nguyễn Ngọc Uyên	Nhi	
447	10C10	Vũ Đào Quỳnh	Như	
448	10C10	Đặng Hữu	Phước	
449	10C10	Phan Bảo	Quyên	
450	10C10	Suwane Trúc	Quyên	
451	10C10	Trần Trường	Thịnh	
452	10C10	Nguyễn Thanh	Thủy	
453	10C10	Bùi Hà Anh	Thư	
454	10C10	Lâm Lê Hồng	Trâm	
455	10C10	Bùi Thái Thiên	Trân	
456	10C10	Trần Thanh	Tùng	
457	10C10	Nguyễn Hoàng Phượng	Uyên	
458	10C10	Phạm Lương Khánh	Vân	
459	10C10	Nguyễn Hoàng Khánh	Vy	
460	10C10	Nguyễn Ngọc Phương	Vy	
461	10C10	Nguyễn Ngọc Tường	Vy	
462	10C10	Nguyễn Trần Phương	Vy	
463	10C10	Trần Quỳnh	Vy	
464	11B01	Nguyễn Hồng	Anh	
465	11B01	Nguyễn Ngọc Tú	Anh	
466	11B01	Phùng Thê	Anh	
467	11B01	Lại Ngọc	Ánh	
468	11B01	Bùi Gia	Bảo	
469	11B01	Trần Gia	Bảo	
470	11B01	Vương Hoàng	Dũng	
471	11B01	Lê Cát	Giao	

STT	Lớp	Họ và tên	Tên	Ghi chú
472	11B01	Phạm Thanh	Hào	
473	11B01	Nguyễn Thân Thuý	Hằng	
474	11B01	Huỳnh Ngọc Tấn	Khang	
475	11B01	Lâm Tuấn	Khang	
476	11B01	Huỳnh Công Lợi	Khanh	
477	11B01	Nguyễn Huỳnh Nhã	Khanh	
478	11B01	Đỗ Ngọc Đăng	Khoa	
479	11B01	Nguyễn Anh	Kiệt	
480	11B01	Đặng Thuý	Linh	
481	11B01	Hồ Phương	Linh	
482	11B01	Nguyễn Thị Thuý	Ngân	
483	11B01	Võ Hoàng Kim	Ngân	
484	11B01	Hồ Bảo	Ngọc	
485	11B01	Trần Mỹ	Ngọc	
486	11B01	Lao Minh	Nhật	
487	11B01	Nguyễn Thị Yên	Nhi	
488	11B01	Phương Thị Diễm	Quỳnh	
489	11B01	Nguyễn Đức Thiện	Tâm	
490	11B01	Nguyễn Hữu	Thành	
491	11B01	Nguyễn Lâm Gia	Thành	
492	11B01	Lê Trần Minh	Thông	
493	11B01	Dương Ngọc Uyên	Thy	
494	11B01	Nguyễn Trần Bảo	Trân	
495	11B01	Phạm Minh	Trí	
496	11B01	Lê Xuân	Trường	
497	11B01	Nguyễn Trọng Thiên	Tú	
498	11B01	Lại Thế	Vinh	
499	11B01	Ngô Lê Phương	Vy	
500	11B01	Nguyễn Tường	Vy	
501	11B01	Nguyễn Thị Hải	Yên	
502	11B02	Đình Huỳnh Tú	Anh	
503	11B02	Nguyễn Hoàng Đăng	Anh	
504	11B02	Nguyễn Minh	Anh	
505	11B02	Nguyễn Hoàng Gia	Bảo	
506	11B02	Nguyễn Ngọc Gia	Bảo	
507	11B02	Hồ Nguyên	Giáp	
508	11B02	Nguyễn Ngọc Thu	Hà	
509	11B02	Nguyễn Đăng Hoàng	Hải	
510	11B02	Lâm Thị Minh	Hằng	
511	11B02	Võ Nguyễn Ngọc Thanh	Hằng	
512	11B02	Lê Dương Phi	Hoàng	
513	11B02	Nguyễn Văn	Hoàng	
514	11B02	Đoàn Thị Kim	Khánh	
515	11B02	Hoàng Nhật	Khoa	
516	11B02	Đặng Nguyễn Minh	Khôi	
517	11B02	Nguyễn Bảo	Long	
518	11B02	Cù Quang	Minh	
519	11B02	Hà Tiến	Minh	
520	11B02	Cao Hoàng	Nam	
521	11B02	Phạm Hồng	Ngân	

STT	Lớp	Họ và tên	Tên	Ghi chú
522	11B02	Châu Bảo	Ngọc	
523	11B02	Huỳnh Võ Nguyên	Ngọc	
524	11B02	Lê Thị Thảo	Nguyên	
525	11B02	Bùi Phạm Minh	Nhật	
526	11B02	Nguyễn Trương Thuy	Như	
527	11B02	Dư Đỗ Lê	Quân	
528	11B02	Nguyễn Hoàng Minh	Quân	
529	11B02	Trương Anh	Quân	
530	11B02	Lê Đình	Thành	
531	11B02	Nguyễn Công	Thành	
532	11B02	Trần Ngọc Phương	Thảo	
533	11B02	Lê Thị Thanh	Thúy	
534	11B02	Nguyễn Thanh	Thúy	
535	11B02	Trần Thanh	Trúc	
536	11B02	Đào Bảo	Trung	
537	11B02	Lương Hữu	Trung	
538	11B02	Đỗ Khắc Tú	Uyên	
539	11B02	Nguyễn Hữu	Vinh	
540	11B02	Phạm Hữu	Vinh	
541	11B02	Lương Thị Mai	Vy	
542	11B03	Nguyễn Hà Viên	An	
543	11B03	Phùng Quỳnh	Anh	
544	11B03	Trần Thiên	Ân	
545	11B03	Đào Gia	Bảo	
546	11B03	Lâm Gia	Bảo	
547	11B03	Vũ Nguyễn Gia	Bảo	
548	11B03	Nguyễn Ngọc Phương	Dung	
549	11B03	Trần Ngọc Thùy	Dương	
550	11B03	Nguyễn Minh	Đạt	
551	11B03	Nguyễn Thị Mỹ	Hạnh	
552	11B03	Nguyễn Thanh	Hiền	
553	11B03	Huỳnh Minh	Hiền	
554	11B03	Hoàng Gia	Huy	
555	11B03	Huỳnh Tấn	Khang	
556	11B03	Nguyễn Phúc	Khang	
557	11B03	Phan Duy	Khang	
558	11B03	Bùi Nguyễn Minh	Khánh	
559	11B03	Nguyễn Trần Quốc	Minh	
560	11B03	Nguyễn Ngọc Bảo	Ngân	
561	11B03	Nguyễn Thảo	Nguyên	
562	11B03	Lê Thiện	Nhân	
563	11B03	Lê Nguyễn Hoàng	Phi	
564	11B03	Nguyễn Lê Hoàng	Phú	
565	11B03	Trần Như	Phúc	
566	11B03	Lê Hoàng	Quân	
567	11B03	Vũ Năng	Quân	
568	11B03	Lương Vũ Nhật	Thành	
569	11B03	Nguyễn Ngọc	Thiên	
570	11B03	Trần Gia Hoà	Thuận	
571	11B03	Nguyễn Ngọc Bảo	Tiên	

STT	Lớp	Họ và tên	Tên	Ghi chú
572	11B03	Đặng Minh	Tiến	
573	11B03	Trần Hữu	Tín	
574	11B03	Huỳnh Thị Thuỳ	Trang	
575	11B03	Đặng Thị Quỳnh	Trâm	
576	11B03	Tăng Thanh	Trúc	
577	11B03	Trần Hoàng Phương	Uyên	
578	11B03	Thạch Tường	Vi	
579	11B04	Cao Trần Tuấn	Anh	
580	11B04	Huỳnh Phúc	Anh	
581	11B04	Nguyễn Phạm Tuấn	Anh	
582	11B04	Phạm Mỹ	Anh	
583	11B04	Vũ Thị Kim	Anh	
584	11B04	Hồng Thiên	Bảo	
585	11B04	Nguyễn Ngọc Gia	Bảo	
586	11B04	Phạm Như	Bảo	
587	11B04	Nguyễn Đỗ Bảo	Châu	
588	11B04	Ngũ Khánh	Chi	
589	11B04	Nguyễn Thái Ngọc	Chi	
590	11B04	Hoàng Lê Anh	Dũng	
591	11B04	Lê Cảnh	Đạt	
592	11B04	Phan Ni Trung	Đức	
593	11B04	Nguyễn Trần Khánh	Hà	
594	11B04	Phan Thị Ngọc	Hiếu	
595	11B04	Quách Chấn	Hưng	
596	11B04	Lê Thị Thanh	Hương	
597	11B04	Mai Nhất	Khang	
598	11B04	Trần Hoàng Viên	Khanh	
599	11B04	Trần Gia	Kỳ	
600	11B04	Tàu Mỹ Kim	Ngân	
601	11B04	Nguyễn Thị Như	Ngọc	
602	11B04	Nguyễn Gia	Nguyên	
603	11B04	Lê Tấn	Phát	
604	11B04	Lê Ngọc Bảo	Quyên	
605	11B04	Phan Thị Như	Quỳnh	
606	11B04	Dương Hoàng Bích	Thảo	
607	11B04	Trần Thanh	Thảo	
608	11B04	Lê Minh	Thuy	
609	11B04	Huỳnh Mỹ	Trang	
610	11B04	Ngô Quốc	Trọng	
611	11B04	Phạm Nguyễn Nhật	Trường	
612	11B04	Hồ Huỳnh Anh	Tuấn	
613	11B04	Lê Đức Anh	Tuấn	
614	11B04	Bành Gia	Tuệ	
615	11B04	Hà Nguyễn Phương	Vy	
616	11B04	Lê Ngọc Thảo	Vy	
617	11B04	Trần Nhã	Vy	
618	11B04	Hoàng Như	Yên	
619	11B05	Nguyễn Hồng Khánh	An	
620	11B05	Nguyễn Ngọc Gia	An	
621	11B05	Huỳnh Kim	Anh	

STT	Lớp	Họ và tên	Tên	Ghi chú
622	11B05	Huỳnh Ngọc Vân	Anh	
623	11B05	Nguyễn Quốc Nam	Anh	
624	11B05	Trần Ngọc Thảo	Anh	
625	11B05	Lê Hoàng Gia	Bảo	
626	11B05	Nguyễn Ngọc Nhã	Đan	
627	11B05	Hoàng Anh	Đức	
628	11B05	Lê Minh	Hiếu	
629	11B05	Nguyễn Võ Gia	Huy	
630	11B05	Nguyễn Hoàng	Khang	
631	11B05	Nguyễn Đăng	Khôi	
632	11B05	Vân Thành	Long	
633	11B05	Lê Triều Gia	Minh	
634	11B05	Nguyễn Cao Tuấn	Minh	
635	11B05	Lê Nguyễn Thảo	My	
636	11B05	Phùng Minh	Nhật	
637	11B05	Nguyễn Ngọc Tuyết	Nhi	
638	11B05	Nguyễn Ngọc Bảo	Như	
639	11B05	Nguyễn Võ Duy	Phong	
640	11B05	Lê Sỹ	Phú	
641	11B05	Nguyễn Hoàng	Phú	
642	11B05	Trần	Phú	
643	11B05	Lê Nguyễn Hoàng	Quân	
644	11B05	Trần Hoàng	Quân	
645	11B05	Hoàng Thiện Mỹ	Tâm	
646	11B05	Nguyễn Minh	Thắng	
647	11B05	Nguyễn Gia	Thịnh	
648	11B05	Phạm Hoàng	Thông	
649	11B05	Mai Nguyễn Đan	Thư	
650	11B05	Nguyễn Hạ Yên	Trân	
651	11B05	Trần Ngọc Bảo	Trân	
652	11B05	Nguyễn Ngọc Phương	Trinh	
653	11B05	Vũ Nguyễn Ngọc	Tuyết	
654	11B05	Lê Thị Hà	Vy	
655	11B05	Đỗ Thị Mỹ	Ý	
656	11B06	Bùi Gia	An	
657	11B06	Nguyễn Ngọc Thuý	An	
658	11B06	Trương Trần Thái	An	
659	11B06	Đặng Kiều Trương Hải	Anh	
660	11B06	Huỳnh Thiên Hà	Anh	
661	11B06	Nguyễn Phúc Thiên	Ân	
662	11B06	Nguyễn Võ Hoài	Ân	
663	11B06	Phạm Hoàn	Châu	
664	11B06	Nguyễn Tấn	Dũng	
665	11B06	Cao Tấn	Đạt	
666	11B06	Lê Nguyễn Ngọc	Hà	
667	11B06	Nguyễn Hoàng Bảo	Hân	
668	11B06	Trần Gia Phúc	Hậu	
669	11B06	Lưu Minh	Hiếu	
670	11B06	Lê Bò Quốc	Huy	
671	11B06	Phan Tùng	Hy	

STT	Lớp	Họ và tên	Tên	Ghi chú
672	11B06	Nguyễn Minh	Khang	
673	11B06	Ngô Chí	Kiên	
674	11B06	Nguyễn Hoàng Khánh	Linh	
675	11B06	Nguyễn Tiến	Luân	
676	11B06	Ngô Quốc	Minh	
677	11B06	Nguyễn Trọng	Nam	
678	11B06	Lê Thị Kiều	Nga	
679	11B06	Trần Ngọc Khánh	Ngân	
680	11B06	Lý Thảo	Nhi	
681	11B06	Nguyễn Hà	Phong	
682	11B06	Phạm Hoàng	Quân	
683	11B06	Bùi Thanh	Thảo	
684	11B06	Trần Hiếu	Thiện	
685	11B06	Trang	Thịnh	
686	11B06	Thái Ngọc Bảo	Thùy	
687	11B06	Nguyễn Thị Thu	Trang	
688	11B06	Trần Bảo	Trân	
689	11B06	Trần Ngọc Bảo	Trân	
690	11B06	Trần Thanh	Trúc	
691	11B06	Nguyễn Huỳnh Anh	Tú	
692	11B06	Phan Thanh	Tú	
693	11B06	Bùi Minh	Tuấn	
694	11B06	Lương Triều	Văn	
695	11B06	Lý Quang	Vinh	
696	11B06	Lê Trần Nguyệt	Vy	
697	11B06	Phạm Ngọc	Vy	
698	11B07	Nguyễn Hoàng	An	
699	11B07	Nguyễn Ngọc Trâm	Anh	
700	11B07	Phạm Minh Gia	Bảo	
701	11B07	Lê Nguyễn Gia	Bình	
702	11B07	Đoàn Mạnh	Duy	
703	11B07	Nguyễn Minh	Đạt	
704	11B07	Nguyễn Trọng	Đức	
705	11B07	Võ Ngọc Gia	Hân	
706	11B07	Nguyễn Khang	Huy	
707	11B07	Trần Ngọc	Huy	
708	11B07	Vũ Gia	Hy	
709	11B07	Nguyễn Đăng	Khoa	
710	11B07	Hồ Mai	Linh	
711	11B07	Nguyễn Ngọc Kim	Loan	
712	11B07	Đỗ Hoàng Tuấn	Long	
713	11B07	Lưu Nguyễn Thiên	Long	
714	11B07	Nguyễn Phúc	Luân	
715	11B07	Trần Tiểu	Mi	
716	11B07	Lê Thiên	Ngọc	
717	11B07	Trần Bảo	Ngọc	
718	11B07	Lê Thiện	Nhân	
719	11B07	Trần Trí	Nhân	
720	11B07	Lê Minh	Nhi	
721	11B07	Nguyễn Thanh Mỹ	Phương	

STT	Lớp	Họ và tên	Tên	Ghi chú
722	11B07	Nguyễn Phạm Anh	Quốc	
723	11B07	Nguyễn Tuấn	Quốc	
724	11B07	Nguyễn Trần Thanh	Sang	
725	11B07	Nguyễn Trần Minh	Thái	
726	11B07	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	
727	11B07	Đoàn Đình Minh	Thiên	
728	11B07	Văn Nguyễn Minh	Thư	
729	11B07	Nguyễn Thủy	Tiên	
730	11B07	Nguyễn Trần Cát	Tiên	
731	11B07	Nguyễn Ngọc Phương	Trang	
732	11B07	Phạm Xuân	Trang	
733	11B07	Huỳnh Ngọc	Trúc	
734	11B07	Nguyễn Thị Thanh	Trúc	
735	11B07	Đặng Trần	Tuấn	
736	11B07	Hà Anh	Tuấn	
737	11B07	Nguyễn Thị Tường	Vân	
738	11B07	Phạm Ngọc Tường	Vy	
739	11B08	Nguyễn Phúc	An	
740	11B08	Đình Kiều	Anh	
741	11B08	Nguyễn Hoàng	Anh	
742	11B08	Nguyễn Ngọc Trâm	Anh	
743	11B08	Nguyễn Vương Quỳnh	Anh	
744	11B08	Phạm Hồng	Anh	
745	11B08	Trịnh Phan Thanh	Bình	
746	11B08	Phạm Trung	Dược	
747	11B08	Nguyễn Gia	Đoàn	
748	11B08	Trương Gia	Hạo	
749	11B08	Nguyễn Huỳnh Bảo	Hân	
750	11B08	Nguyễn Võ Ngọc	Hân	
751	11B08	Nguyễn Lê Trung	Hoà	
752	11B08	Nguyễn Minh	Khang	
753	11B08	Lê Tuấn	Kiệt	
754	11B08	Nguyễn Anh	Kiệt	
755	11B08	Nguyễn Huỳnh Thiên	Kim	
756	11B08	Trần Hoàng	Kim	
757	11B08	Nguyễn Trường Mỹ	Kỳ	
758	11B08	Lê Mai	Linh	
759	11B08	Trần Hoàng Khánh	Linh	
760	11B08	Ninh Xuân Hiếu	Minh	
761	11B08	Nguyễn Ngọc Hoài	Nam	
762	11B08	Cao Quốc	Nguyên	
763	11B08	Trịnh Thị Thanh	Nhi	
764	11B08	Nguyễn Tấn	Phát	
765	11B08	Phan Trường	Phát	
766	11B08	Nguyễn Trường	Phú	
767	11B08	Huỳnh Ngọc	Phúc	
768	11B08	Nguyễn Đặng Mỹ	Phụng	
769	11B08	Nguyễn Nhã	Phương	
770	11B08	Bùi Võ Đình	Quốc	
771	11B08	Châu Trần Hồng	Quyên	

STT	Lớp	Họ và tên	Tên	Ghi chú
772	11B08	Nguyễn Ngọc Mỹ	Quyên	
773	11B08	Trần Hưng	Thịnh	
774	11B08	Nguyễn Ngọc Minh	Thư	
775	11B08	Phạm Huỳnh Anh	Thư	
776	11B08	Trần Viết Minh	Thư	
777	11B08	Trần Nhật	Tiến	
778	11B08	Nguyễn Ngọc Thanh	Trúc	
779	11B08	Nguyễn Trúc	Vân	
780	11B08	Bùi Ngọc Như	Ý	
781	11B09	Nguyễn Ngọc Xuân	An	
782	11B09	Đào Phạm Bảo	Anh	
783	11B09	Giang Tô Quỳnh	Anh	
784	11B09	Trần Mai	Anh	
785	11B09	Nguyễn Hoàng	Bách	
786	11B09	Lê Quang	Cường	
787	11B09	Phan Quỳnh	Giao	
788	11B09	Phan Thanh	Hà	
789	11B09	Nguyễn Ngọc Bảo	Hân	
790	11B09	Bông Ngọc Tuyết	Kha	
791	11B09	Ngô Hoàng Minh	Khôi	
792	11B09	Nguyễn Trung	Kiên	
793	11B09	Lê Trần Tường	Lam	
794	11B09	Dương Huỳnh Nhật	Nam	
795	11B09	Bùi Lê Thanh	Ngân	
796	11B09	Đỗ Hoàng	Ngân	
797	11B09	Phan Lê Bảo	Ngân	
798	11B09	Nguyễn Hoàng Phương	Nghi	
799	11B09	Võ Hoàng Khánh	Nghi	
800	11B09	Huỳnh Thị Bảo	Ngọc	
801	11B09	Nguyễn Huỳnh Như	Ngọc	
802	11B09	Nguyễn Song	Nguyên	
803	11B09	Hà Vương Thanh	Nhật	
804	11B09	Nguyễn Hoàng Minh	Nhật	
805	11B09	Trần Đức	Phát	
806	11B09	Đỗ Hoàng	Phúc	
807	11B09	Nguyễn Hồng	Phúc	
808	11B09	Trần Hồng	Phúc	
809	11B09	Đào Hoàng	Quân	
810	11B09	Lê Phước	Sang	
811	11B09	Nguyễn Phan Bảo	Thanh	
812	11B09	Lê Đoàn Hiếu	Thảo	
813	11B09	Lê Quang	Thắng	
814	11B09	Huỳnh Ngọc Anh	Thư	
815	11B09	Lê Ngọc Bảo	Thy	
816	11B09	Phan Trần Khánh	Tiên	
817	11B09	Mai Xuân	Tiến	
818	11B09	Đỗ Ngọc Quế	Trâm	
819	11B09	Nguyễn Hoàng Anh	Trâm	
820	11B09	Nguyễn Ngọc Thanh	Tú	
821	11B09	Trương Nguyễn Ngọc	Tuyền	

STT	Lớp	Họ và tên	Tên	Ghi chú
822	11B09	Bùi Quang	Vinh	
823	11B10	Nguyễn Gia	An	
824	11B10	Nguyễn Ngọc Vân	Anh	
825	11B10	Phạm Quỳnh	Anh	
826	11B10	Trần Ngọc	Anh	
827	11B10	Tạ Gia	Bảo	
828	11B10	Dương Thị Thủy	Dương	
829	11B10	Đặng Văn Mỹ	Đạt	
830	11B10	Bùi Hoa	Đặng	
831	11B10	Nguyễn Phạm Duy	Hân	
832	11B10	Từ Phạm Gia	Hân	
833	11B10	Nguyễn Ngọc	Hoa	
834	11B10	Phan Công	Hoan	
835	11B10	Đỗ Minh	Huy	
836	11B10	Phan Nam	Khang	
837	11B10	Lê Đăng Anh	Khôi	
838	11B10	Phạm Ngọc Trung	Kiên	
839	11B10	Nguyễn Lê Bảo	Lâm	
840	11B10	Trần Tùng	Lâm	
841	11B10	Thái Hoàng	Long	
842	11B10	Phạm Mai Quốc	Minh	
843	11B10	Hồ Thị Kim	Ngân	
844	11B10	Nguyễn Bảo	Ngọc	
845	11B10	Đặng	Nguyên	
846	11B10	Phạm Lê Trọng	Nguyên	
847	11B10	Nguyễn Thành	Nhân	
848	11B10	Bùi Thụy An	Nhiên	
849	11B10	Bùi Minh	Phúc	
850	11B10	Đoàn Thiên	Phúc	
851	11B10	Phan Trọng	Phúc	
852	11B10	Mai Nhật Uyên	Phương	
853	11B10	Phan Kim	Phượng	
854	11B10	Dương Ngọc Thanh	Tâm	
855	11B10	Trần Yên Ngọc	Thảo	
856	11B10	Nguyễn Hữu	Thắng	
857	11B10	Lê Chí	Thiện	
858	11B10	Trương Hoàng	Thịnh	
859	11B10	Nguyễn Minh	Thông	
860	11B10	Trần Đình Minh	Triết	
861	11B10	Hồ Thị Thanh	Trúc	
862	11B10	Phan Huỳnh Thanh	Trúc	
863	11B10	Nguyễn Anh	Tuấn	
864	11B10	Võ Thanh	Tuyền	
865	11B10	Nguyễn Thị Phương	Uyên	
866	11B10	Trương Thị Tú	Uyên	
867	11B11	Nguyễn Thảo	An	
868	11B11	Hoàng Việt	Anh	
869	11B11	Trần Châu Quốc	Anh	
870	11B11	Hồ Quang	Bách	
871	11B11	Bùi Gia	Bảo	

STT	Lớp	Họ và tên	Tên	Ghi chú
872	11B11	Vũ Hoàng Gia	Bảo	
873	11B11	Lê Trí	Cường	
874	11B11	Võ Thanh	Danh	
875	11B11	Phạm Minh	Dũng	
876	11B11	Nguyễn Thành	Duy	
877	11B11	Nguyễn Anh	Dương	
878	11B11	Đỗ Quang Nhật	Đăng	
879	11B11	Phùng Dương Ngọc	Hân	
880	11B11	Lê Minh Đức	Hiếu	
881	11B11	Thân Tấn	Hoà	
882	11B11	Huỳnh Đôn Gia	Huy	
883	11B11	Nguyễn Minh	Huy	
884	11B11	Phạm Hữu Gia	Khang	
885	11B11	Lê Vinh	Khánh	
886	11B11	Nguyễn Minh	Khoa	
887	11B11	Phạm Gia	Kiệt	
888	11B11	Lê Vũ Minh	Kiều	
889	11B11	Vũ Thành	Lộc	
890	11B11	Trần Phạm Bảo	My	
891	11B11	Nguyễn Huỳnh Trọng	Nghĩa	
892	11B11	Trần Võ Bảo	Nguyên	
893	11B11	Trần Hải	Phong	
894	11B11	Nguyễn Trương Minh	Phú	
895	11B11	Phạm Hữu	Phúc	
896	11B11	Phan Hoàng	Phúc	
897	11B11	Nguyễn Đức	Quý	
898	11B11	Tôn Thát	Quý	
899	11B11	Trương Khả	Tân	
900	11B11	Nguyễn Hữu Minh	Tấn	
901	11B11	Trần Danh	Thái	
902	11B11	Vũ Thu	Thảo	
903	11B11	Nguyễn Minh	Thiên	
904	11B11	Nguyễn Cường	Thịnh	
905	11B11	Huỳnh Quốc	Thông	
906	11B11	Đoàn Minh	Triết	
907	11B11	Văn Quý	Trọng	
908	11B11	Nguyễn Phạm Hoàng	Trúc	
909	11B11	Hồ Bảo Toàn	Trung	
910	11B11	Trần Tiến	Vinh	
911	11B12	Ôn Bảo Châu	Anh	
912	11B12	Lương Gia	Bảo	
913	11B12	Nguyễn Gia	Bảo	
914	11B12	Nguyễn Thị Khánh	Băng	
915	11B12	Nguyễn Minh	Châu	
916	11B12	Nguyễn Thanh	Cương	
917	11B12	Lê Lâm Bảo	Duy	
918	11B12	Lê Hoàng	Dương	
919	11B12	Võ Quốc	Đạt	
920	11B12	Đậu Doãn Hải	Đăng	
921	11B12	Trương Trung	Hiếu	

STT	Lớp	Họ và tên	Tên	Ghi chú
922	11B12	Lê Thái	Hoà	
923	11B12	Nguyễn Minh	Huy	
924	11B12	Trần Gia	Huy	
925	11B12	Kim Gia	Hưng	
926	11B12	Nguyễn Tuấn	Hưng	
927	11B12	Huỳnh Phú	Khang	
928	11B12	Huỳnh Giang Ánh	Linh	
929	11B12	Nguyễn Hữu	Linh	
930	11B12	Nguyễn Đoàn Trúc	Ly	
931	11B12	Lý Khánh	Minh	
932	11B12	Nguyễn Trọng	Nguyễn	
933	11B12	Phạm Khải	Nguyễn	
934	11B12	Dương Đình	Nhân	
935	11B12	Nguyễn Trần Thành	Phú	
936	11B12	Nguyễn Kỳ	Phúc	
937	11B12	Lê Minh	Quân	
938	11B12	Nguyễn Thành	Tài	
939	11B12	Nguyễn Ngọc Minh	Tâm	
940	11B12	Phùng Quang	Thanh	
941	11B12	Phan Đạt	Thành	
942	11B12	Ngô Đình Phước	Thiện	
943	11B12	Nguyễn Trí	Thiện	
944	11B12	Nguyễn Minh	Thuận	
945	11B12	Nguyễn Văn	Thuận	
946	11B12	Lê Thị Thanh	Thúy	
947	11B12	Trần Phước	Tiến	
948	11B12	Nguyễn Thuý	Trang	
949	11B12	Hồ Nguyễn Quốc	Việt	
950	11B13	Đỗ Thái	An	
951	11B13	Trần Ngọc	An	
952	11B13	Hoàng Bảo	Anh	
953	11B13	Trần Lan	Anh	
954	11B13	Trần Thị Minh	Anh	
955	11B13	Hồ Gia	Bảo	
956	11B13	Trần Ngọc Minh	Châu	
957	11B13	Huỳnh Lê Kim	Chi	
958	11B13	Nguyễn Ngọc	Dũng	
959	11B13	Trần Quang	Định	
960	11B13	Nguyễn Ngọc Bảo	Hân	
961	11B13	Vũ Trần Gia	Hân	
962	11B13	Võ Thị Ngọc	Hương	
963	11B13	Nguyễn Minh	Khang	
964	11B13	Nguyễn Ngọc Bảo	Khánh	
965	11B13	Đỗ Phúc Thiên	Kim	
966	11B13	Đoàn Trần Chi	Lâm	
967	11B13	Trần Thành	Long	
968	11B13	Nguyễn Thị Thanh	Ngân	
969	11B13	Đặng Tố	Nghi	
970	11B13	Bùi Thanh Như	Ngọc	
971	11B13	Nguyễn Thụy Ánh	Ngọc	

STT	Lớp	Họ và tên	Tên	Ghi chú
972	11B13	Nguyễn Thị Ngọc	Nhi	
973	11B13	Phạm Thanh	Nhi	
974	11B13	Nguyễn Ngọc An	Nhiên	
975	11B13	Nguyễn Thành	Phát	
976	11B13	Nguyễn Ngọc Kim	Phụng	
977	11B13	Lương Duy	Phương	
978	11B13	Ngô Mai	Phương	
979	11B13	Đỗ Trung	Son	
980	11B13	Đỗ Minh	Thu	
981	11B13	Hà Phương	Thy	
982	11B13	Văn Đức Anh	Tiến	
983	11B13	Đoàn Nguyễn Xuân	Trang	
984	11B13	Trần Ngọc Bảo	Trân	
985	11B13	Hà Quốc	Trọng	
986	11B13	Đặng Nguyễn Phương	Trúc	
987	11B13	Trần Thanh	Trúc	
988	11B13	Lê Nguyễn Duy	Trung	
989	11B13	Lâm Vũ Bảo	Uyên	
990	11B13	Bùi Vũ Phương	Vy	
991	11B13	Nguyễn Hồ Phương	Vy	
992	11B13	Phạm Bùi Gia	Vy	
993	11B13	Phạm Hoàng Khánh	Vy	
994	11B14	Nguyễn Nghiêm Thiên	An	
995	11B14	Tạ Nguyễn Thiên	An	
996	11B14	Nguyễn Huỳnh Bảo	Châu	
997	11B14	Nguyễn Ngọc Minh	Châu	
998	11B14	Tạ Minh	Châu	
999	11B14	Nguyễn Hoàng Kim	Duy	
1000	11B14	Hoàng Trần Gia	Hân	
1001	11B14	Nguyễn Thế	Khang	
1002	11B14	Trần Nguyên	Khang	
1003	11B14	Nguyễn Anh	Khoa	
1004	11B14	Vũ Phi	Long	
1005	11B14	Nguyễn Phương	Ly	
1006	11B14	Phạm Ngọc Trà	Mi	
1007	11B14	Đặng Duy	Minh	
1008	11B14	Lữ Hoàng	Minh	
1009	11B14	Sâm Đặng Thảo	My	
1010	11B14	Trương Bùi Phương	Nam	
1011	11B14	Lương Đoàn Phương	Nghi	
1012	11B14	Lê Khánh	Ngọc	
1013	11B14	Nguyễn Bảo	Ngọc	
1014	11B14	Nguyễn Mai	Nguyên	
1015	11B14	Nguyễn Văn	Nguyên	
1016	11B14	Mai Vân	Nhi	
1017	11B14	Phan Nguyễn Yến	Nhi	
1018	11B14	Lê Huỳnh Song	Nhiên	
1019	11B14	Ngô Chí	Phong	
1020	11B14	Đoàn Trọng	Phúc	
1021	11B14	Phạm Mai Thiên	Phúc	

STT	Lớp	Họ và tên	Tên	Ghi chú
1022	11B14	Nguyễn Huỳnh Nhất	Phuong	
1023	11B14	Đỗ Đông	Quân	
1024	11B14	Nguyễn Duy Bảo	Quyên	
1025	11B14	Nguyễn Ngọc Như	Quỳnh	
1026	11B14	Ngô Nguyễn Cường	Thịnh	
1027	11B14	Lê Ngọc Khánh	Thy	
1028	11B14	Nguyễn Minh Bảo	Thy	
1029	11B14	Bùi Mẫn	Tiếp	
1030	11B14	Đỗ Bảo Yến	Trang	
1031	11B14	Trương Quỳnh	Trâm	
1032	11B14	Trần Thị Thanh	Trúc	
1033	11B14	Châu Xuân	Trường	
1034	11B14	Hồ Thái	Tường	
1035	11B14	Lê Hoàng Phương	Uyên	
1036	11B14	Trần Nguyễn Hà	Vy	
1037	11B15	Trần Cao Gia	An	
1038	11B15	Phạm Hoàng	Anh	
1039	11B15	Trần Tú	Anh	
1040	11B15	Lê Thị Hồng	Ánh	
1041	11B15	Diệp Phạm Thiên	Ân	
1042	11B15	Đỗ Hoàng Thiên	Ân	
1043	11B15	Lê Hoàng Khánh	Băng	
1044	11B15	Trần Gia	Cát	
1045	11B15	Nguyễn Minh Thiên	Định	
1046	11B15	Lê Trung	Hải	
1047	11B15	Võ Nguyễn Hoàng	Hải	
1048	11B15	Bùi Nguyễn Tuấn	Hung	
1049	11B15	Lê Ngọc Quỳnh	Hương	
1050	11B15	Nguyễn Trần Tuấn	Khang	
1051	11B15	Nguyễn Dương Bảo	Khánh	
1052	11B15	Hồ Đình Đăng	Khoa	
1053	11B15	Phạm Hoàng	Nam	
1054	11B15	Nguyễn Lê Thiên	Ngân	
1055	11B15	Vũ Kim	Ngân	
1056	11B15	Lê Khánh Hồng	Ngọc	
1057	11B15	Nguyễn Hoàng Bảo	Ngọc	
1058	11B15	Võ Đình	Nhân	
1059	11B15	Phạm Nguyễn Minh	Nhật	
1060	11B15	Bùi Nguyệt	Nhi	
1061	11B15	Nguyễn Đức Đông	Nhi	
1062	11B15	Nguyễn Ngọc Bảo	Nhi	
1063	11B15	Đoàn Ngọc	Như	
1064	11B15	Nguyễn Thị Quỳnh	Như	
1065	11B15	Đình Nguyễn Ân	Phúc	
1066	11B15	Phan Nguyễn Hữu	Phúc	
1067	11B15	Tổng Nhã	Phuong	
1068	11B15	Phạm Nguyễn	Thành	
1069	11B15	Trần Lê Toàn	Thắng	
1070	11B15	Phạm Ngọc Quốc	Thiên	
1071	11B15	Vũ Chí	Thiên	

STT	Lớp	Họ và tên	Tên	Ghi chú
1072	11B15	Bùi Nguyễn Đại	Thông	
1073	11B15	Trần Kim	Thúy	
1074	11B15	Hoàng Ngọc Đan	Thùy	
1075	11B15	Trần Kim	Thuy	
1076	11B15	Lê Trần Anh	Thư	
1077	11B15	Trần Nguyễn Kim	Thư	
1078	11B15	Nguyễn Minh	Triết	
1079	11B15	Nguyễn Hiếu	Trung	
1080	11B15	Nguyễn Đăng Công	Vinh	
1081	11B16	Ngô Thiên	An	
1082	11B16	Đặng Hà	Anh	
1083	11B16	Đặng Tú	Anh	
1084	11B16	Phạm Vũ Thúy	Anh	
1085	11B16	Trịnh Thị Lan	Anh	
1086	11B16	Lê Hoàng	Dung	
1087	11B16	Nguyễn Thủy	Dung	
1088	11B16	Trần Công	Dũng	
1089	11B16	Nguyễn Lê Khánh	Hân	
1090	11B16	Huỳnh Minh	Khang	
1091	11B16	Nguyễn Trần	Khánh	
1092	11B16	Lê Đăng Anh	Khoa	
1093	11B16	Nguyễn Đăng	Khoa	
1094	11B16	Phan Hồng Nguyên	Khôi	
1095	11B16	Lê Thị Phương	Linh	
1096	11B16	Tạ Duy	Linh	
1097	11B16	Vũ Tổng Khánh	Linh	
1098	11B16	Nguyễn Việt Hoàng	Long	
1099	11B16	Nguyễn Ngọc	Minh	
1100	11B16	Nguyễn Hiếu	Nghĩa	
1101	11B16	Nguyễn Hoàng	Ngọc	
1102	11B16	Trần Hoàng Như	Ngọc	
1103	11B16	Trương Hoàng Mai	Ngọc	
1104	11B16	Trần Ngọc Tâm	Như	
1105	11B16	Lê Ngô Uyên	Phương	
1106	11B16	Nguyễn Ngọc Thanh	Phương	
1107	11B16	Nguyễn Hoàng Như	Quỳnh	
1108	11B16	Nguyễn Ngọc Diễm	Quỳnh	
1109	11B16	Nguyễn Phương	Quỳnh	
1110	11B16	Nguyễn Thái	Son	
1111	11B16	Nguyễn Hoàng Quốc	Thiệu	
1112	11B16	Lâm Hoàng	Thông	
1113	11B16	Phùng Văn	Thuận	
1114	11B16	Nguyễn Hoàng Minh	Thư	
1115	11B16	Trương Huỳnh Anh	Thư	
1116	11B16	Lê Hoàng Bảo	Thy	
1117	11B16	Phạm Lý Anh	Thy	
1118	11B16	Phạm Ngọc Thủy	Tiên	
1119	11B16	Nguyễn Thị Thanh	Tiền	
1120	11B16	Ngô Yến	Trân	
1121	11B16	Lê Hữu	Tùng	

STT	Lớp	Họ và tên	Tên	Ghi chú
1122	11B16	Ngô Minh	Vy	
1123	11B17	Trần Khánh	An	
1124	11B17	Ngô Duy	Anh	
1125	11B17	Ngô Dương Hà	Anh	
1126	11B17	Mai Võ Hoàng	Ân	
1127	11B17	Phạm Gia	Bảo	
1128	11B17	Phùng Gia	Bửu	
1129	11B17	Trần Thị Minh	Châu	
1130	11B17	Nguyễn Hồng Nhã	Đan	
1131	11B17	Đoàn Nguyễn Hương	Giang	
1132	11B17	Trương Nguyễn Diễm	Hằng	
1133	11B17	Dương Hà Thiên	Hân	
1134	11B17	Đào Vũ Gia	Hân	
1135	11B17	Phạm Thị Gia	Hân	
1136	11B17	Đỗ Minh	Hiếu	
1137	11B17	Phan Mai	Khanh	
1138	11B17	Võ Hoàng Gia	Khanh	
1139	11B17	Nguyễn Ngọc Thuý	Lâm	
1140	11B17	Đỗ Phương	Linh	
1141	11B17	Đỗ Thuý	Linh	
1142	11B17	Hoàng Thanh	Mai	
1143	11B17	Lê Thị Kim	Ngân	
1144	11B17	Từ Lê Xuân	Nghi	
1145	11B17	Nguyễn Trương Quý	Ngọc	
1146	11B17	Võ Hồng	Ngọc	
1147	11B17	Mạc Bảo	Nguyên	
1148	11B17	Nguyễn Thị Yên	Nhi	
1149	11B17	Hoàng Tuấn	Phát	
1150	11B17	Lê Trúc	Phương	
1151	11B17	Trương Nguyễn Minh	Quang	
1152	11B17	Nguyễn Trường	Quân	
1153	11B17	Trần Nguyễn Hương	Quỳnh	
1154	11B17	Lưu Văn	Thông	
1155	11B17	Đặng Minh	Thư	
1156	11B17	Nguyễn Huỳnh Ngọc	Trân	
1157	11B17	Phạm Bảo	Trân	
1158	11B17	Lương Hữu	Trực	
1159	11B17	Huỳnh Ngọc Yên	Vi	
1160	11B17	Nguyễn Lê Tường	Vy	
1161	11B17	Trần Nguyễn Tường	Vy	
1162	11B17	Nguyễn Trần Như	Ý	
1163	11B17	Đinh Vũ Hồng	Yên	
1164	11B18	Lê Hoàng Trúc	Anh	
1165	11B18	Nguyễn Lê Vi	Anh	
1166	11B18	Đoàn Lâm Quốc	Bảo	
1167	11B18	Phạm Nguyên	Bảo	
1168	11B18	Đặng Hà	Chi	
1169	11B18	Trương Nguyễn Nguyệt	Đan	
1170	11B18	Lê Trọng	Đạt	
1171	11B18	Trương Minh	Đạt	

STT	Lớp	Họ và tên	Tên	Ghi chú
1172	11B18	Nguyễn Minh	Hiếu	
1173	11B18	Nguyễn Đức	Huy	
1174	11B18	Nguyễn Lê	Hung	
1175	11B18	Nguyễn Phúc Gia	Hung	
1176	11B18	Trương Hoàng	Khang	
1177	11B18	Nguyễn Quốc	Khánh	
1178	11B18	Trần Ngọc Kim	Ngân	
1179	11B18	Võ Ngọc Thanh	Nhàn	
1180	11B18	Trần Thị Yến	Nhi	
1181	11B18	Đỗ Nguyễn Tiến	Phát	
1182	11B18	Lê Hồng	Phát	
1183	11B18	Phạm Tấn	Phát	
1184	11B18	Nguyễn Lê Hải	Phúc	
1185	11B18	Nguyễn Hữu	Quốc	
1186	11B18	Nguyễn Như Phương	Quỳnh	
1187	11B18	Bùi Tấn Quý	Thạnh	
1188	11B18	Trịnh Phúc	Thiện	
1189	11B18	Trần Đức	Thịnh	
1190	11B18	Phạm Lê Thanh	Thuận	
1191	11B18	Nguyễn Tuyết Minh	Thy	
1192	11B18	Đỗ Nguyễn Hà	Trang	
1193	11B18	Nguyễn Thuỳ	Trâm	
1194	11B18	Ninh Bảo	Trâm	
1195	11B18	Nguyễn Đức	Trọng	
1196	11B18	Trần Thanh	Trúc	
1197	11B18	Văn Thy Cát	Tường	
1198	11B18	Đặng Tường	Vy	
1199	11B18	Phạm Lê Phương	Vy	
1200	11B18	Nguyễn Huỳnh Như	Ý	
1201	11B18	Vũ Hoàng	Yến	
1202	12A01	Nghiêm Hồng	An	
1203	12A01	Trần Nguyễn Quỳnh	Anh	
1204	12A01	Võ Hoàng	Anh	
1205	12A01	Nguyễn Thế Nhật	Ánh	
1206	12A01	Lý Thế	Dân	
1207	12A01	Nguyễn Đức	Duy	
1208	12A01	Phùng Quang	Đức	
1209	12A01	Hoàng Hồng	Hạnh	
1210	12A01	Trịnh Đoàn Gia	Hào	
1211	12A01	Bùi Gia	Hợp	
1212	12A01	Đỗ Gia	Huy	
1213	12A01	Ninh Gia	Huy	
1214	12A01	Cao Thành	Khang	
1215	12A01	Phan Nguyễn Minh	Khang	
1216	12A01	Bùi Phan Anh	Khoa	
1217	12A01	Nguyễn Đặng Anh	Khoa	
1218	12A01	Bùi Phú	Khương	
1219	12A01	Nguyễn Trọng	Kiên	
1220	12A01	Đỗ Tuấn	Kiệt	
1221	12A01	Nguyễn Bảo Thiên	Kim	

STT	Lớp	Họ và tên	Tên	Ghi chú
1222	12A01	Đặng Nhã	Linh	
1223	12A01	Trương Vĩnh	Lộc	
1224	12A01	Tô Đức	Mạnh	
1225	12A01	Phạm Thảo	My	
1226	12A01	Nguyễn Hoàng	Nam	
1227	12A01	Nguyễn Phan Hồng	Ngọc	
1228	12A01	Bùi Phúc	Nguyễn	
1229	12A01	Nguyễn Trần Minh	Nguyễn	
1230	12A01	Nguyễn Xuân	Nhi	
1231	12A01	Lê Ngọc	Như	
1232	12A01	Huỳnh Lê Hoàn	Phúc	
1233	12A01	Đoàn Huy	Quang	
1234	12A01	Trần Đức	Thành	
1235	12A01	Mai Quốc	Thắng	
1236	12A01	Đỗ Ngọc Anh	Thư	
1237	12A01	Trần Võ Minh	Thư	
1238	12A01	Nguyễn Lê Anh	Thy	
1239	12A01	Phan Thị Thuỷ	Tiên	
1240	12A01	Hồ Minh	Trí	
1241	12A01	Nguyễn Thị Mỹ	Trinh	
1242	12A01	Nguyễn Thảo Tường	Vy	
1243	12A01	Nguyễn Thị Thanh	Xuân	
1244	12A01	Phạm Hải	Yến	
1245	12A02	Đặng Nguyễn Thiên	Anh	
1246	12A02	Vũ Nguyễn Tâm	Anh	
1247	12A02	Đoàn Trương	Bách	
1248	12A02	Trần Gia	Bảo	
1249	12A02	Nguyễn Yên	Bình	
1250	12A02	Lê Biên	Cương	
1251	12A02	Hoàng Lâm	Duy	
1252	12A02	Trương Bảo Linh	Đan	
1253	12A02	Thái Thành	Đạt	
1254	12A02	Nguyễn Phạm Nghĩa	Đức	
1255	12A02	Lưu Hoàng Khánh	Giang	
1256	12A02	Võ Trọng	Hiếu	
1257	12A02	Nguyễn Đức	Huy	
1258	12A02	Bùi Dư Hữu	Khang	
1259	12A02	Lê Minh	Khang	
1260	12A02	Nguyễn Duy	Khang	
1261	12A02	Diệp Đặng Anh	Khoa	
1262	12A02	Thân Ngọc	Lễ	
1263	12A02	Bùi Phương	Linh	
1264	12A02	Ngô Hoàng	Minh	
1265	12A02	Nguyễn Tuấn	Minh	
1266	12A02	Nguyễn Hải	Nam	
1267	12A02	Nguyễn Bảo	Ngọc	
1268	12A02	Nguyễn Trọng	Nguyễn	
1269	12A02	Trần Minh	Nhật	
1270	12A02	Lê Minh	Phát	
1271	12A02	Đình Hoàng Bảo	Phong	

STT	Lớp	Họ và tên	Tên	Ghi chú
1272	12A02	Ngô Gia	Phong	
1273	12A02	Lê Sỹ	Phú	
1274	12A02	Phạm Lý Gia	Phú	
1275	12A02	Nguyễn Trương Bảo	Thành	
1276	12A02	Vương Gia	Thành	
1277	12A02	Nguyễn Tấn	Thuận	
1278	12A02	Nguyễn Ngọc Minh	Thư	
1279	12A02	Nguyễn Lâm Nhật	Tiến	
1280	12A02	Võ Huấn	Trung	
1281	12A02	Nguyễn Danh Nhật	Trường	
1282	12A02	Vũ Minh	Tuấn	
1283	12A02	Nguyễn Ngọc Thuý	Vân	
1284	12A02	Huỳnh Ngọc Bảo	Vy	
1285	12A02	Nguyễn Khánh	Vy	
1286	12A03	Lâm Kim	Anh	
1287	12A03	Ngô Hoàng	Anh	
1288	12A03	Trần Nguyễn Tú	Anh	
1289	12A03	Bùi Nguyễn Minh	Ánh	
1290	12A03	Đỗ Doãn Huyền	Châu	
1291	12A03	Phạm Trần Hùng	Dũng	
1292	12A03	Nguyễn Thị Mỹ	Duyên	
1293	12A03	Hồ Linh	Đan	
1294	12A03	Châu Phát	Đạt	
1295	12A03	Nguyễn Quốc	Đạt	
1296	12A03	Trương Thanh	Hậu	
1297	12A03	Lý Minh	Khánh	
1298	12A03	Lê Anh	Kiệt	
1299	12A03	Lê Hoàng	Kim	
1300	12A03	Phạm Hoàng Hà	Linh	
1301	12A03	Phạm Tường Hạ	My	
1302	12A03	Nguyễn Hồng	Ngân	
1303	12A03	Phạm Nguyễn Thiên	Ngân	
1304	12A03	Đào Lê Đức	Nhân	
1305	12A03	Lê Hồ Uyên	Nhi	
1306	12A03	Trần Vân	Nhi	
1307	12A03	Vũ Thị Tuyết	Nhi	
1308	12A03	Phạm Duyên Ngọc	Như	
1309	12A03	Lương Ngọc Phi	Phụng	
1310	12A03	Nguyễn Võ Anh	Tài	
1311	12A03	Dương Hoàng Phương	Thanh	
1312	12A03	Lê Nguyễn Bách	Thảo	
1313	12A03	Nguy Thanh	Thảo	
1314	12A03	Phạm Hoàng Anh	Thơ	
1315	12A03	Đỗ Xuân	Thy	
1316	12A03	Phạm Trần Như	Trang	
1317	12A03	Cao Thị Hồng	Trâm	
1318	12A03	Đặng Hoàng Minh	Trí	
1319	12A03	Đình Nho	Trọng	
1320	12A03	Trần Hồng Thanh	Trúc	
1321	12A03	Nguyễn Lê Khánh	Vân	

STT	Lớp	Họ và tên	Tên	Ghi chú
1322	12A03	Trần Khang	Viên	
1323	12A03	Huỳnh Tường	Vy	
1324	12A03	Trần Võ Tường	Vy	
1325	12A04	Hoàng Minh	Anh	
1326	12A04	Nguyễn Minh	Anh	
1327	12A04	Phạm Tuấn	Anh	
1328	12A04	Trương Hoàng	Châu	
1329	12A04	Nguyễn Vũ Ngọc	Diệp	
1330	12A04	Nguyễn Hoàng Ánh	Dương	
1331	12A04	Lê Trần Quốc	Hoàng	
1332	12A04	Lê Trần Quốc	Huy	
1333	12A04	Nguyễn Hoàng Gia	Huy	
1334	12A04	Nguyễn Ngọc Kim	Hương	
1335	12A04	Trần Thị Thu	Hường	
1336	12A04	Võ Đặng Đăng	Khoa	
1337	12A04	Nguyễn Văn Tuấn	Kiệt	
1338	12A04	Mai Thủy	Ngân	
1339	12A04	Nguyễn Huỳnh Thái	Nghi	
1340	12A04	Huỳnh Văn	Nghĩa	
1341	12A04	Phan Trần Bảo	Ngọc	
1342	12A04	Tôn Nữ Như	Ngọc	
1343	12A04	Hoàng Hải	Nguyên	
1344	12A04	Trần Vũ Thanh	Nguyên	
1345	12A04	Lê Thiện	Nhân	
1346	12A04	Lương Thanh	Nhân	
1347	12A04	Lê Nhựt	Nhi	
1348	12A04	Tô Thiên	Phúc	
1349	12A04	Cao Trần	Quý	
1350	12A04	Nguyễn Ngọc Diễm	Quỳnh	
1351	12A04	Trần Dương Ngọc	Tâm	
1352	12A04	Nguyễn Hoàn	Thái	
1353	12A04	Nguyễn Hữu Đức	Thịnh	
1354	12A04	Huỳnh Minh	Thuận	
1355	12A04	Nguyễn Quang	Thuận	
1356	12A04	Nguyễn Ngọc Phương	Thủy	
1357	12A04	Nguyễn Hoàng	Thương	
1358	12A04	Võ Quỳnh Ngọc	Trâm	
1359	12A04	Huỳnh Ngọc Phương	Uyên	
1360	12A04	Nguyễn Hoàng Bảo	Vy	
1361	12A05	Bùi Vạn	An	
1362	12A05	Đặng Minh	An	
1363	12A05	Đình Nguyễn Bình	An	
1364	12A05	Hồ Hà	Anh	
1365	12A05	Trần Kiến Gia	Bình	
1366	12A05	Đặng Khánh	Duy	
1367	12A05	Nguyễn Đức Bảo	Duy	
1368	12A05	Lê Tiến	Đạt	
1369	12A05	Tô Hoàng	Hà	
1370	12A05	Vũ Nam	Hải	
1371	12A05	Phạm Bùi Bảo	Hân	

STT	Lớp	Họ và tên	Tên	Ghi chú
1372	12A05	Nguyễn Thế	Hoàng	
1373	12A05	Đặng Thái	Hợp	
1374	12A05	Dương Bá	Huy	
1375	12A05	Nguyễn Lê Gia	Khang	
1376	12A05	Võ Gia	Khang	
1377	12A05	Thái Anh	Khoa	
1378	12A05	Phan Hồ Hồng	Kiệt	
1379	12A05	Lê Nguyễn Thiên	Kim	
1380	12A05	Nguyễn Cao Thủy	Lâm	
1381	12A05	Nguyễn Thảo	Linh	
1382	12A05	Tiền Thái	Long	
1383	12A05	Nguyễn Quốc	Minh	
1384	12A05	Đặng Khánh	Ngọc	
1385	12A05	Lê Minh	Nguyên	
1386	12A05	Võ Đăng	Nguyên	
1387	12A05	Nguyễn Thành	Nhân	
1388	12A05	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Nhi	
1389	12A05	Trần Phan Minh	Nhật	
1390	12A05	Nguyễn Đặng Nam	Phong	
1391	12A05	Phùng Gia	Phú	
1392	12A05	Nguyễn Ngọc Lan	Phương	
1393	12A05	Đoàn Anh	Quân	
1394	12A05	Võ Hoàng Minh	Quân	
1395	12A05	Lê Hoàng	Sang	
1396	12A05	Nguyễn Anh	Sỹ	
1397	12A05	Vũ Ngọc	Thắng	
1398	12A05	Bùi Đức	Thiện	
1399	12A05	Nguyễn Hoàng	Thịnh	
1400	12A05	Nguyễn Hiền Thiện	Thuận	
1401	12A05	Lê Trần Trọng	Tín	
1402	12A05	Nguyễn Thái Linh	Trang	
1403	12A05	Lê Nguyễn Minh	Triết	
1404	12A05	Nguyễn Phạm Mẫn	Tú	
1405	12A05	Phạm Vũ Hà	Vy	
1406	12A06	Trần Quốc	An	
1407	12A06	Huỳnh Tuấn	Anh	
1408	12A06	Nguyễn Thái Hoài	Anh	
1409	12A06	Trần Quốc	Bảo	
1410	12A06	Trần Nguyễn Tiến	Dũng	
1411	12A06	Phan Bùi Quốc	Duy	
1412	12A06	Đình Thủy	Dương	
1413	12A06	Trần Nhiên	Đăng	
1414	12A06	Nguyễn Thanh	Đức	
1415	12A06	Tạ Thủy	Hiền	
1416	12A06	Lê Minh	Hiếu	
1417	12A06	Nguyễn Hoàng Minh	Huy	
1418	12A06	Phùng Gia	Huy	
1419	12A06	Nguyễn Thiên	Khải	
1420	12A06	Lê Hoàng Phúc	Khang	
1421	12A06	Phạm Lê Đăng	Khoa	

STT	Lớp	Họ và tên	Tên	Ghi chú
1422	12A06	Lý Gia	Kiệt	
1423	12A06	Nguyễn Đức Tường	Lân	
1424	12A06	Nguyễn Hùng	Mạnh	
1425	12A06	Huỳnh Thanh	Minh	
1426	12A06	Nguyễn Hà Phương	Nam	
1427	12A06	Nguyễn Thành	Nhân	
1428	12A06	Phạm Nguyễn Tuyết	Nhung	
1429	12A06	Đặng Gia	Như	
1430	12A06	Nguyễn Đình Nam	Phong	
1431	12A06	Nguyễn Đình Hữu	Phúc	
1432	12A06	Nguyễn Hoàng	Phúc	
1433	12A06	Nguyễn Hữu	Phúc	
1434	12A06	Nguyễn Hoàng	Quân	
1435	12A06	Đặng Nhã	Quỳnh	
1436	12A06	Lê Phạm Phúc	Quỳnh	
1437	12A06	Trần Uyên	Tâm	
1438	12A06	Huỳnh Đình Minh	Thành	
1439	12A06	Nguyễn Hữu	Thắng	
1440	12A06	Phạm Ngọc	Thắng	
1441	12A06	Nguyễn Dương Phúc	Thiện	
1442	12A06	Ngô Hoàng Nam	Thịnh	
1443	12A06	Bùi Ngọc Bảo	Trâm	
1444	12A06	Nguyễn Thị Ngọc	Trâm	
1445	12A06	Vũ Minh	Trí	
1446	12A06	Thới Ngọc Phương	Trinh	
1447	12A06	Lê Gia Thiên	Tuệ	
1448	12A06	Đình Nguyễn Quốc	Việt	
1449	12A07	Lê Ngọc Trâm	Anh	
1450	12A07	Nguyễn Trần Huỳnh	Anh	
1451	12A07	Mai Tiên	Bảo	
1452	12A07	Lê Phạm Anh	Duy	
1453	12A07	Ngô Quang	Đạt	
1454	12A07	Nguyễn Thanh	Hằng	
1455	12A07	Trần Bảo	Hân	
1456	12A07	Nguyễn Đức	Hoà	
1457	12A07	Nguyễn Kim	Hoàng	
1458	12A07	Bùi Quang	Hợp	
1459	12A07	Lê Gia	Huy	
1460	12A07	Ngô Đức	Huy	
1461	12A07	Nguyễn Minh	Huy	
1462	12A07	Hoàng Đăng	Hưng	
1463	12A07	Nguyễn Phúc	Khang	
1464	12A07	Hoàng Xuân	Khánh	
1465	12A07	Lê Tường	Khoa	
1466	12A07	Trần Minh Trí	Kiên	
1467	12A07	Huỳnh Ngọc Khánh	Linh	
1468	12A07	Ngô Gia	Linh	
1469	12A07	Nguyễn Ngọc Phi	Long	
1470	12A07	Lê Thanh	Mai	
1471	12A07	Hà Nguyễn Khánh	Minh	

STT	Lớp	Họ và tên	Tên	Ghi chú
1472	12A07	Du Khải	Nam	
1473	12A07	Nguyễn Huỳnh Như	Ngọc	
1474	12A07	Nguyễn Thành	Nhân	
1475	12A07	Nguyễn Minh	Nhật	
1476	12A07	La Xuân	Nhi	
1477	12A07	Nguyễn Hoàng Thảo	Nhi	
1478	12A07	Huỳnh Tiên	Phát	
1479	12A07	Nguyễn Lê Minh	Phát	
1480	12A07	Châu Hoàng	Phúc	
1481	12A07	Nguyễn Bảo	Phúc	
1482	12A07	Nguyễn Minh	Thắng	
1483	12A07	Dương Hoàng Minh	Thy	
1484	12A07	Huỳnh Phan Minh	Triết	
1485	12A07	Huỳnh Thanh	Vân	
1486	12A07	Nguyễn Lâm Khả	Vy	
1487	12A08	Nguyễn Mai	Anh	
1488	12A08	Trương Như Đan	Anh	
1489	12A08	Nguyễn Duy	Bảo	
1490	12A08	Hồ Thị Yên	Bình	
1491	12A08	Cao Phi	Dũng	
1492	12A08	Đông Lê Quốc	Dũng	
1493	12A08	Trần Lê Kỳ	Duyên	
1494	12A08	Nguyễn Thu	Hiền	
1495	12A08	Nguyễn Lê	Hoàng	
1496	12A08	Nguyễn Vũ Lê	Hoàng	
1497	12A08	Trần Mạnh	Hùng	
1498	12A08	Trần Nam	Hùng	
1499	12A08	Lê Gia	Huy	
1500	12A08	Trần Xuân	Huy	
1501	12A08	Nguyễn Phúc	Khang	
1502	12A08	Lê Thái Đăng	Khôi	
1503	12A08	Huỳnh Tuấn	Kiệt	
1504	12A08	Đào Phương	Lam	
1505	12A08	Nguyễn Nhật	Lâm	
1506	12A08	Nguyễn Hoàng	Nam	
1507	12A08	Lê Thị Khánh	Ngân	
1508	12A08	Vân Khánh	Ngân	
1509	12A08	Văn Minh	Nhật	
1510	12A08	Cao Hà Cẩm	Nhung	
1511	12A08	Hồ Quốc	Phong	
1512	12A08	Trần Lê Minh	Quân	
1513	12A08	Vương Hoàng	Sang	
1514	12A08	Bùi Thanh	Tâm	
1515	12A08	Mai Võ Phương	Tâm	
1516	12A08	Trần Quốc	Thiên	
1517	12A08	Nguyễn Đức	Thông	
1518	12A08	Võ Thị Ngọc	Thủy	
1519	12A08	Ngô Cẩm	Tiên	
1520	12A08	Nguyễn Minh	Tiến	
1521	12A08	Nguyễn Trung	Tín	

STT	Lớp	Họ và tên	Tên	Ghi chú
1522	12A08	Nguyễn Thị Ngọc	Trâm	
1523	12A08	Cao Minh	Triết	
1524	12A08	Lê Ngọc Cẩm	Tú	
1525	12A08	Lê	Việt	
1526	12A09	Phạm Huỳnh Mai	An	
1527	12A09	Đặng Quốc	Anh	
1528	12A09	Lê Hoàng	Anh	
1529	12A09	Nguyễn Mai Nhật	Anh	
1530	12A09	Bùi Ngọc Bảo	Châu	
1531	12A09	Nguyễn Minh	Đặng	
1532	12A09	Nguyễn Phạm Hải	Đặng	
1533	12A09	Phạm Kỳ Gia	Hân	
1534	12A09	Phạm Trung	Hiếu	
1535	12A09	Nguyễn Gia	Hoàng	
1536	12A09	Dương Thanh	Huy	
1537	12A09	Phạm Đăng	Khoa	
1538	12A09	Nguyễn Hà	Linh	
1539	12A09	Nguyễn Võ Mỹ	Linh	
1540	12A09	Trần Xuân	Mai	
1541	12A09	Lý Viễn	Minh	
1542	12A09	Nguyễn Kim Vịnh	Nghi	
1543	12A09	Vương Hồ Hải	Nghi	
1544	12A09	Tăng Bảo	Ngọc	
1545	12A09	Trần Lê Bảo	Ngọc	
1546	12A09	Nguyễn Thị Tuyết	Nhi	
1547	12A09	Nguyễn Trần Yên	Nhi	
1548	12A09	Hồ Ngọc Như	Quỳnh	
1549	12A09	Nguyễn Ngô Thanh	Tâm	
1550	12A09	Phan	Tân	
1551	12A09	Nguyễn Dương Anh	Thuận	
1552	12A09	Nguyễn Hoàng Minh	Thư	
1553	12A09	Lê Nguyễn Hoàng	Thy	
1554	12A09	Nguyễn Vũ Minh	Thy	
1555	12A09	Lê Vương Thủy	Tiên	
1556	12A09	Võ Lê Ngọc	Tú	
1557	12A09	Võ Nguyễn Minh	Tú	
1558	12A09	Văn Minh	Uyên	
1559	12A09	Lê Vũ Tường	Vân	
1560	12A09	Đình Tường	Vi	
1561	12A09	Hồ Mỹ	Ý	
1562	12A09	Nguyễn Ngọc Như	Ý	
1563	12A10	Hà Thúc Tiến	Alex	
1564	12A10	Phan Hoàng	Anh	
1565	12A10	Nguyễn Thành	Chân	
1566	12A10	Nguyễn Năng Việt	Cường	
1567	12A10	Nguyễn Khắc Anh	Dũng	
1568	12A10	Phạm Đức	Hải	
1569	12A10	Nguyễn Hữu Huy	Hoàng	
1570	12A10	Nguyễn Xuân Huy	Hoàng	
1571	12A10	Đình Hoàng	Huy	

STT	Lớp	Họ và tên	Tên	Ghi chú
1572	12A10	Nguyễn Phúc Minh	Huy	
1573	12A10	Vương Gia	Huy	
1574	12A10	Phạm Mai	Hương	
1575	12A10	Trần Nữ Minh	Hương	
1576	12A10	Thái Trần Phúc	Khang	
1577	12A10	Hà Minh	Khuê	
1578	12A10	Nguyễn Hoàng Hiếu	Lam	
1579	12A10	Nguyễn Phương	Linh	
1580	12A10	Trần Thị Trúc	Linh	
1581	12A10	Lê Cẩm	Luân	
1582	12A10	Nguyễn Lê	Minh	
1583	12A10	Hồ Khánh	Ngọc	
1584	12A10	Lê Bảo	Ngọc	
1585	12A10	Phạm Kim	Nguyên	
1586	12A10	Huỳnh Nguyễn Kim	Oanh	
1587	12A10	Trần Thị Hồng	Phúc	
1588	12A10	Ma Trần Minh	Quang	
1589	12A10	Huỳnh Võ Trí	Tài	
1590	12A10	Nguyễn Thanh	Tân	
1591	12A10	Nguyễn Quang	Thái	
1592	12A10	Nguyễn Tấn	Thịnh	
1593	12A10	Bùi Ngọc Minh	Thư	
1594	12A10	Nguyễn Minh	Tiến	
1595	12A10	Võ Thị Thủy	Trang	
1596	12A10	Nguyễn Thủy	Trân	
1597	12A10	Nguyễn Huy Hoàng	Trung	
1598	12A10	Nguyễn Anh	Tú	
1599	12A10	Đình Võ Anh	Tuấn	
1600	12A10	Lê Anh	Tuấn	
1601	12A10	Lu Vạn	Vũ	
1602	12A11	Nguyễn Ngọc Lan	Anh	
1603	12A11	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Anh	
1604	12A11	Đặng Lê Quốc	Bảo	
1605	12A11	Nguyễn Ngọc	Bảo	
1606	12A11	Trần Ngọc Linh	Chi	
1607	12A11	Nguyễn Huyền	Diệu	
1608	12A11	Phạm Quốc	Dũng	
1609	12A11	Võ Ngọc Thủy	Dương	
1610	12A11	Nguyễn Minh	Hải	
1611	12A11	Lê Ngọc Gia	Hân	
1612	12A11	Nguyễn Đức	Hiển	
1613	12A11	Hà Huy	Hoàng	
1614	12A11	Nguyễn Duy Gia	Huy	
1615	12A11	Phạm Quốc	Hung	
1616	12A11	Trương Minh	Khoa	
1617	12A11	Nguyễn Tuấn	Kiệt	
1618	12A11	Ngô Thị Ngọc	Kiều	
1619	12A11	Phạm Cao Nhã	Kỳ	
1620	12A11	Ngô Vũ Thủy	Lâm	
1621	12A11	Võ Đoàn Cát	Lin	

STT	Lớp	Họ và tên	Tên	Ghi chú
1622	12A11	Hoàng Phương	Mai	
1623	12A11	Trần Đỗ Quang	Minh	
1624	12A11	Huỳnh Nguyễn Bảo	Ngọc	
1625	12A11	Trần Lê Bảo	Ngọc	
1626	12A11	Trần Phương	Nguyên	
1627	12A11	Trần Mẫn	Nhi	
1628	12A11	Đỗ Phúc	Như	
1629	12A11	Đặng Bảo	Phi	
1630	12A11	Ngô Nhật	Phi	
1631	12A11	Nguyễn Duy	Phương	
1632	12A11	Trần Bảo	Quang	
1633	12A11	Lê Đặng	Quân	
1634	12A11	Lê Thành	Tài	
1635	12A11	Nguyễn Trần Minh	Tấn	
1636	12A11	Lê Đỗ Phú	Thành	
1637	12A11	Nguyễn Phương	Thảo	
1638	12A11	Nguyễn Thị Lệ	Thắm	
1639	12A11	Nguyễn Quan Minh	Thi	
1640	12A11	Huỳnh Lê Đức	Thịnh	
1641	12A11	Nguyễn Lê Minh	Thư	
1642	12A11	Trần Hải	Toàn	
1643	12A11	Nguyễn Thị Ngọc	Trâm	
1644	12A11	Trần Trí	Trung	
1645	12A11	Nguyễn Ngọc Hà	Vân	
1646	12A11	Nguyễn Tường	Vi	
1647	12A12	Phan Trần Mỹ	An	
1648	12A12	Bạch Phan Quỳnh	Anh	
1649	12A12	Nguyễn Ngọc Minh	Anh	
1650	12A12	Trần Hồ Phương	Anh	
1651	12A12	Nguyễn Gia	Bảo	
1652	12A12	Phan Thanh Gia	Bảo	
1653	12A12	Lê Thành	Đạt	
1654	12A12	Mã Gia	Hân	
1655	12A12	Trần Nguyễn Gia	Hiệp	
1656	12A12	Nguyễn Ngọc Phương	Kha	
1657	12A12	Võ Đại Huy	Khang	
1658	12A12	Phạm Ngọc Phương	Khanh	
1659	12A12	Nguyễn Xuân	Khôi	
1660	12A12	Nguyễn Hoàng Trúc	Linh	
1661	12A12	Võ Văn	Lung	
1662	12A12	Lâm Tuyết	Mai	
1663	12A12	Nguyễn Bình	Minh	
1664	12A12	Nguyễn Võ Thanh	Ngân	
1665	12A12	Bùi Thanh	Nhàn	
1666	12A12	Nguyễn Trường	Phát	
1667	12A12	Bùi Hoàng	Phúc	
1668	12A12	Dương Minh	Quân	
1669	12A12	Bùi Phương Uyên	Thảo	
1670	12A12	Quách Ngọc Phương	Thảo	
1671	12A12	Lê Khải An	Thuyền	

STT	Lớp	Họ và tên	Tên	Ghi chú
1672	12A12	Vũ Lê Minh	Thư	
1673	12A12	Mai Ái	Thy	
1674	12A12	Nguyễn Ngọc Anh	Thy	
1675	12A12	Nguyễn Công	Toàn	
1676	12A12	Lê Phương	Trâm	
1677	12A12	Nguyễn Ngọc Xuân	Trúc	
1678	12A12	Đoàn Trí	Vĩ	
1679	12A12	Đặng Quang	Vinh	
1680	12A12	Nguyễn Thị Tuyết	Vy	
1681	12A13	Bùi Xuân	An	
1682	12A13	Huỳnh Nguyễn Ngọc	Anh	
1683	12A13	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Anh	
1684	12A13	Tăng Bảo	Anh	
1685	12A13	Vũ Nguyễn Đức	Anh	
1686	12A13	Cao Quốc	Bảo	
1687	12A13	Phan Thanh	Bình	
1688	12A13	Lưu Ái	Châu	
1689	12A13	Huỳnh Gia	Hân	
1690	12A13	Trương Thị Ngọc	Hân	
1691	12A13	Nguyễn Trần Phúc	Hậu	
1692	12A13	Tạ Thị Thu	Hiền	
1693	12A13	Dương Thị	Hoài	
1694	12A13	Lê Nguyễn Hoàng	Lễ	
1695	12A13	Lê Trần Trúc	Linh	
1696	12A13	Quách Tiểu	Linh	
1697	12A13	Trần Ngọc Khánh	Linh	
1698	12A13	Nguyễn Nhật	Nam	
1699	12A13	Nguyễn Hoàng Mỹ	Ngân	
1700	12A13	Quảng Ngọc Bảo	Nghi	
1701	12A13	Nguyễn Phan Bảo	Ngọc	
1702	12A13	Ngô Yến	Nhi	
1703	12A13	Nguyễn Hồng	Phúc	
1704	12A13	Trần Đỗ Anh	Quốc	
1705	12A13	Ngô Đoàn Chí	Thiện	
1706	12A13	Mai Kim	Thủy	
1707	12A13	Lâm Ngọc	Thư	
1708	12A13	Đình Lê Bảo	Thy	
1709	12A13	Trần Thị Bảo	Trâm	
1710	12A13	Võ Ngọc	Trân	
1711	12A13	Lâm Minh	Tú	
1712	12A13	Nguyễn Cẩm	Tú	
1713	12A13	Lê Kim	Uyên	
1714	12A13	Phạm Văn	Việt	
1715	12A13	Nguyễn Ngọc Khánh	Vy	
1716	12A13	Phạm Minh	Vy	
1717	12A13	Trần Bảo	Vy	
1718	12A14	Huỳnh Diệp	Anh	
1719	12A14	Nguyễn Hồ Trung	Anh	
1720	12A14	Trần Minh	Anh	
1721	12A14	Huỳnh Ngọc	Hà	

STT	Lớp	Họ và tên	Tên	Ghi chú
1722	12A14	Hoàng Trương Gia	Hân	
1723	12A14	Huỳnh Ngọc Bảo	Hân	
1724	12A14	Lý Huỳnh Ngọc	Hân	
1725	12A14	Đặng Thái	Hoà	
1726	12A14	Ôn Huy	Hoàng	
1727	12A14	Bùi Quốc	Huy	
1728	12A14	Nguyễn Khánh	Huyền	
1729	12A14	Phan Ngọc Mai	Khôi	
1730	12A14	Vũ Lê Chấn	Long	
1731	12A14	Nguyễn Ngọc Ánh	Mai	
1732	12A14	Trần Thị Thanh	Mai	
1733	12A14	Vũ Thị Huyền	Mai	
1734	12A14	Dương Thảo	My	
1735	12A14	Dương Nguyễn Thanh	Ngân	
1736	12A14	Hà Thị Bích	Ngân	
1737	12A14	Cao Minh	Nguyệt	
1738	12A14	Nguyễn Đào Nguyệt	Nhi	
1739	12A14	Nguyễn Nhật Yén	Nhi	
1740	12A14	Nguyễn Quỳnh Gia	Nhi	
1741	12A14	Lê Ngọc An	Nhiên	
1742	12A14	Huỳnh Lê Ngọc	Thảo	
1743	12A14	Đặng Quốc	Thịnh	
1744	12A14	Phạm Thị Thanh	Thủy	
1745	12A14	Phạm Nguyễn Kim	Thư	
1746	12A14	Vũ Hiền Minh	Thư	
1747	12A14	Nguyễn Minh	Tổng	
1748	12A14	Màn Thị Yén	Trang	
1749	12A14	Dương Ngọc Quỳnh	Trâm	
1750	12A14	Bùi Thị Thanh	Trúc	
1751	12A14	Lê Bình Phương	Uyên	
1752	12A14	Lê Thanh Phúc	Vân	
1753	12A14	Châu Ngọc Tú	Vy	
1754	12A14	Nguyễn Jin	Woo	
1755	12A15	Lê Ngọc Lan	Anh	
1756	12A15	Lê Quỳnh	Anh	
1757	12A15	Nguyễn Hoàng Quỳnh	Anh	
1758	12A15	Nguyễn Quỳnh	Anh	
1759	12A15	Nguyễn Tú Anh	Anh	
1760	12A15	Tân Hiền	Anh	
1761	12A15	Trần Thị Kim	Anh	
1762	12A15	Vũ Trần Mỹ	Anh	
1763	12A15	Nguyễn Ngọc Bảo	Châu	
1764	12A15	Nguyễn Hữu	Đạt	
1765	12A15	Huỳnh Trương Vân	Đình	
1766	12A15	Nguyễn Khang	Hân	
1767	12A15	Lâm Minh	Hùng	
1768	12A15	Đào Thị Khánh	Huyền	
1769	12A15	Nguyễn Võ Quốc	Hung	
1770	12A15	Nguyễn Đào Minh	Khang	
1771	12A15	Nguyễn Ngọc Vân	Khanh	

STT	Lớp	Họ và tên	Tên	Ghi chú
1772	12A15	Nguyễn Anh	Khoa	
1773	12A15	Nguyễn Đăng	Khoa	
1774	12A15	Nguyễn Đăng	Khôi	
1775	12A15	Phạm Trần Diệu	Linh	
1776	12A15	Trần Khánh	Linh	
1777	12A15	Trần Ngọc Khánh	Linh	
1778	12A15	Trần Huỳnh Trúc	Ly	
1779	12A15	Bùi Diễm	My	
1780	12A15	Bùi Hoàng	Nam	
1781	12A15	Văn Kim	Ngân	
1782	12A15	Võ Thị Kim	Ngân	
1783	12A15	Võ Đoàn Đông	Nghi	
1784	12A15	Ai'me	Nguyen	
1785	12A15	Nguyễn Trọng	Nguyễn	
1786	12A15	Hà Trần Bảo	Như	
1787	12A15	Phạm Nguyễn Tấn	Phát	
1788	12A15	Nguyễn Minh	Quân	
1789	12A15	Trần Quang Thành	Tài	
1790	12A15	Nguyễn Phan Thanh	Tâm	
1791	12A15	Nguyễn Hoàng Giang	Thanh	
1792	12A15	Võ Minh	Thư	
1793	12A15	Trần Phương	Trang	
1794	12A15	Lưu Quốc	Tuấn	
1795	12A15	Nguyễn Lê Thảo	Vy	
1796	12A15	Trần Khánh	Vy	